

*dunglac.org*



***VƯỜN Ô LIU***  
***26***

***MỪNG CHÚA GIÁNG SINH***

# LÔI NGOÛ

*Kính thưa quý vị cùng các bạn trẻ,*

*Không phải ngẫu nhiên mà Giáo Hội tổ chức mừng kính Lễ Chúa Giáng Sinh vào mùa Đông giá lạnh. Không khí buốt giá khiến con người cần đến nhau hơn, để sưởi ấm cho nhau, để san sẻ tình người, để chung chia gánh đời lận đận, để mang đến cho nhau những niềm vui bất ngờ...*

*Vườn Ô Liu cũng rất bất ngờ khi được cộng hưởng với những tâm tình Giáng Sinh đặc trưng ấy qua các tác phẩm, được chia sẻ niềm vui Giáng Sinh với rất nhiều nhân vật: Từ cô bé nghèo đen đũi xấu xí (Cô bé da đen), cho đến cậu nhóc lễ sinh (Giúp lễ), từ cô bé lớp Tám (Món quà nhỏ đêm Giáng sinh) cho đến vị Thiên thần bé xíu (Đôi cánh Thiên thần). Hồng ân Giáng sinh còn đem đến thật nhiều cảm nghiệm rất bất ngờ cho gã vô gia cư (Niềm vui đêm Giáng sinh), anh chàng cứng lòng (Thiên Nga thoát nạn), chú nhóc cầu thủ (Đôi giày thể thao)... Và còn nữa, tình Trời giáng thế đã tạo nên hiệu ứng domino giữa con người với con người qua những suy tư rất chân thành!*

*Ước mong Hồng Ân Giáng Sinh không chỉ đến với mỗi người chúng ta qua hang đá rục rờ, đèn màu lung linh, sân khấu lộng lẫy, thánh lễ huy hoàng... mà còn qua những góc tối của cuộc sống được các tác giả giới thiệu trong tập này. Xin trân trọng giới thiệu cùng quý độc giả như một món quà Giáng sinh đơn sơ như hơi thở bò lừa dành cho Chúa Hải Đông.*

*Kính chúc quý tác giả & quý độc giả một mùa Giáng Sinh An Bình, Yêu Thương và Ân Sủng.*

*Người Làm Vườn*

**Lá thư hai thế hệ:**

**NGÀY ẤY – BÂY GIỜ**

*Tác giả: An Trinh*

Mẹ kính yêu,

Trời Houston cả tuần nay buồn quá, Mẹ ơi! Trong con những buổi sáng vàng tươi màu nắng đã nhạt nhòa, đã mất hút đâu đâu mà chỉ còn lại nguyên một bầu trời xám ngơ xám ngắt, gió không tới và mây chẳng buồn trôi. Những mái nhà im lìm lặng lẽ bên ngoài khung cửa âm thầm đến tê tái cả ruột gan, một vòng cửa sổ với tấm kính che nhoè nhoẹt nước mắt cùng không gian trắng xóa bất động nặng nề. Chỉ hình ảnh Mẹ in trên đó thật linh động với nỗi nhớ mênh mông cho con chìm đắm vào cái thuở ấu thơ không bao giờ phai nhạt. Chắc tại lòng con đã hết cố gắng kiên cường nổi. Con không còn giấu diếm chịu đựng để Mẹ yên tâm được nữa...

Con muôn đời vẫn chỉ là con bé út ít hay nhè, bé bỏng cần chui vào vòng tay ôm mềm mại ấm áp của Mẹ. Con cậy Mẹ thương con nhất nhà, thương con vô bờ bến, con bắt nạt Mẹ, con làm tình làm tội Mẹ. Con trái ý Mẹ mà con vẫn cứ muốn Mẹ phải cười cho thật tươi để con yên tâm đỡ bị mặc cảm tội lỗi. Đến bây giờ, càng ngày càng hiểu được sự khó khăn khi phải quên mình đi, sống hoàn toàn vì những người mình yêu dấu, con càng thương, càng nhớ Mẹ quay quắt. Quay quắt vì ân hận, vì đã không hiểu Mẹ sâu xa tường tận từ những ngày còn được tựa đầu bên gối Mẹ nhõng nhẽo eo xèo.

Những buổi sáng tóc tai chưa chải gỡ đã được Mẹ giục giã điem tâm bát bún còn nóng hổi hay tô phở còn bốc khói thơm

## Võm OÁLiu 26

ngon, chỉ mỗi một điều là đừng bỏ cả muống ớt to tướng vào kéo cay quá sẽ bị mụn xấu gái con cũng không chịu nghe lời để Mẹ được bằng lòng.

Con đã làm tổn thương Mẹ, con vô ý nông cạn quá mà con nào có hay. Mỗi lần Mẹ tỏ ra lo lắng cho con, con không chịu, con nói Mẹ "kỳ". Con đâu biết rằng con đã tàn nhẫn phủ nhận, đã tước quyền làm Mẹ của Mẹ, con tưởng như vậy là con thương Mẹ. Đến nay, những lúc trái tim con tan nát vì sợ hãi con cái của con gặp chuyện không may mà chúng chẳng chịu hiểu, cứ nói con "lạ", con mới thấy ngày xưa con đã làm Mẹ tủi thân, đã làm Mẹ sầu khổ đến thế nào. Những gì con cãi Mẹ, dần dà con đã phải ném trái hết từ con cái của con. Có lúc sáng suốt, con hiểu chúng, con lướt ngay qua nỗi buồn dễ dàng. Nhưng nhiều khi thì không, con triền miên quay về quá khứ, con muốn tạ tội với Mẹ nhưng không được nữa rồi, Mẹ đã về chốn vĩnh hằng. Con chỉ có thể thăm thì xin Mẹ tha thứ và noi gương Mẹ đã sống.

Con nhớ như in hồi con còn bé, một lần theo Mẹ ra chợ, bên lối đi lầy lội có ông hành khất bệnh phong cùi, tay chân bị cụt ngón, mặt mũi sần sùi đang trườn mình giơ chiếc mũ vải cũ kỹ rách bươm ra van xin người qua kẻ lại bố thí. Mẹ vì bận lựa hàng trong cửa tiệm nên đưa con đồng bạc lẻ bảo bỏ vào mũ cho ông, con đến nhưng đứng xa xa, gói vào trong tờ tiền giấy vải đồng tiền các cho nặng rồi nhắm ném vào giữa mũ, xong rùng mình quay đi, gặp ngay ánh mắt giận dữ của Mẹ. Mẹ chẳng bao giờ nhìn con với ánh mắt ấy nên con sợ hãi cúi đầu nghe Mẹ mắng:

- Con có biết làm như vậy là ác đức lắm không? Chẳng tha con đi thẳng không nhìn đến, chứ con cho mà với cung cách ghê tởm khinh thị còn làm ông ta đau đớn hơn gấp bội.

Mẹ lập tức đưa con đồng tiền khác, bảo đến gần bỏ thật nhẹ nhàng vào lòng mũ như là để xin lỗi cho sự bất nhã vừa rồi.

Rồi khi con lớn hơn, đi học xa... Mỗi lần về thăm nhà, con chẳng chịu luẩn quẩn bên Mẹ mà lại bỏ Mẹ đi chơi, về về Mẹ bảo Mẹ buồn Mẹ mong, con lại nói Mẹ... "kỳ".

Ngồi đây nhớ lại những ngày ấy! Ôi con gái của Mẹ những ngày ấy... có khác gì con cái của con bây giờ đâu. Kính yêu, biết ơn và luôn cố gắng hiếu thảo làm vui lòng hai đấng sanh thành nhưng con làm sao lấy người con không yêu dù người ấy "chẳng có điểm nào có thể chê được" như Ba Mẹ mong muốn cho con. Lịch sử bây giờ lặp lại! Mấy cháu của Mẹ đã chẳng chịu nghe lời con trong vấn đề tìm bạn trăm năm. Con ao ước chúng làm quen với những cô thiếu nữ, những cậu thanh niên mà con đã biết, để nên vợ nên chồng; cho con yên tâm vì tin rằng những cô cậu ấy sẽ là những người bạn đường tốt lành, thủy chung ("lấy chồng xem tông, lấy vợ xem giống" phải không Mẹ?). Trong khi các cháu lại đi yêu thương những cô, những cậu khác con chưa rõ về gia thế tông chi họ hàng. Dầu cho các cô các cậu đó cũng dễ thương dễ mến, nhưng con vẫn lo, vẫn hồi hộp và tiếc rẻ cho các cháu đã dại dột không chịu tìm đến những nơi con đã ngầm ghé chọn lựa.

Ngày xưa Mẹ cũng mắng con là dại dột, vậy mà đến nay con chẳng thấy con dại dột chút nào. Con có gia đình êm ấm bao năm, dù cũng nếm trải đủ mùi vui buồn, sướng khổ nhưng con được sống một cuộc đời con ước muốn. Con cái của con chắc rồi cũng thế! Sao con không tin vào chúng như hồi đó con đã tự tin vào lựa chọn của mình?

Ngoài trời đã quang đãng và hình như đang bừng lên sức sống, gió hiu hiu thổi, vờn nhẹ những nhánh cây non rung rinh gần bên cửa sổ, những trái cam chín vàng nổi bật giữa màu lá xanh, lủng lẳng treo trên cành, trông tròn trĩnh xinh tươi, ngay

tầm mắt mà sao lúc này con mới nhìn thấy. Ngoại cảnh bị ảnh hưởng bởi lòng người một cách không ngờ. Trong sáng hay đen tối là do chính tâm tư ý nghĩ của mình. Hình ảnh trưởng thành tự tin của con ngày trước hiển hiện rõ ràng trong cung cách xử sự của con cái con hôm nay.

Còn điều gì con mong mỗi ước ao hơn là được nhìn thấy con cái của con hạnh phúc vui vẻ? Và để chúng được trọn vẹn vui hưởng hạnh phúc ấy, sao con không hoà mình vào, chung vui với hạnh phúc của chúng? Vậy con xin phép Mẹ ngừng ở đây và phôn ngay cho cháu ngoại của Mẹ để hân hoan tự đáy lòng, nói với cháu rằng:

- Mẹ rất mừng con đã gặp được người con tìm kiếm bao lâu nay. Mau mau đưa bạn về chơi. Mẹ sẽ đãi những món bạn con thích bằng cả trái tim của mẹ và mong được đón người con yêu dấu như đang đón chờ Một Mùa Xuân rực rỡ sẽ tới với gia đình mình trong những ngày cuối đông này.

### **Góc suy tư:**

## **MÀU TÍM TÔI YÊU**

*Tác giả: Quốc Hùng*

**Màu tím tôi yêu** là **Màu Tím Mùa Vọng Giáng Sinh**. **Màu** bắt đầu cho một năm **Phụng Vụ** mới. **Màu** của chứa chan, dạt dào **Hy Vọng**; là dải khăn lụa màu tím yêu thương nối kết giữa Trời Cao thánh khiết và trần gian tục lụy; là dải ngân hà lung linh những vì sao đưa lối dẫn đường từ Giáo Hội Thiên Quốc đến với Giáo Hội Lữ Hành Trần Thế, còn đang truân chuyên tiến bước về Quê Trời.

Màu tím tôi yêu là màu tím của đầu Đông, có chút gió se lạnh lùa về quán trọ trần gian, báo hiệu một mùa Noel sắp đến. Buổi chiều tím ngắt, ngồi một góc khuất trong café sân vườn, mắt hướng về dãy núi xa xăm, tự tìm cho mình một không gian thư giãn, xả stress sau một tuần bôn ba cơm áo gạo tiền. Thật ngẫu nhiên, ca từ của nhạc sĩ Trinh Công Sơn - kẻ du ca về phận người - rót vào tai lời thì thầm: *“Tôi nay ở trọ trần gian, trăm năm về chốn xa xăm cuối trời”* như nhắc nhở tôi về Lời Chúa trong Tin Mừng: *“Anh em phải coi chừng, phải tỉnh thức, vì anh em không biết khi nào thời ấy sẽ đến...”*

Vâng, *“anh em phải coi chừng, phải tỉnh thức...”*. Nhưng tỉnh thức giữa một thời đại đang khủng hoảng trầm trọng như thời đại chúng ta đang sống thật không dễ chút nào! Khủng hoảng và xáo trộn từ trong nhà ra phố chợ. Môi trường sống đang tràn ngập mọi thứ rác rưởi. Con người đang ngày càng trở nên vô cảm hơn bao giờ hết. Ra đường thì phải cảnh giác với mọi bất trắc có thể xảy ra. Mỗi khi thực thi giới răn “mến Chúa yêu người” cũng phải cân nhắc không thì yêu người lại vạ vào thân. Thời Chúa Giêsu tại thế, người Samari tốt lành kia được tuyệt đại đa số tán thưởng về việc cứu người bị nạn của anh. Nhưng bây giờ, coi chừng người ta nghi anh dàn cảnh giết người, cướp của...

Vâng, *“anh em phải coi chừng, phải tỉnh thức”*. Nhưng tỉnh thức thời @ cũng khó lắm thay! Ra đường thì thế, về nhà có thời gian online thì coi chừng sập bẫy của muôn vàn mưu ma chước quỷ. Sống trong thế giới phẳng, nếu thiếu tỉnh thức và không nhờ ơn Chúa Thánh Linh trợ giúp, thì chỉ cần vài giây click chuột, ma quỷ sẽ dẫn ta đi vào những mê lộ của dục vọng thấp hèn, bản năng thú vật...

Vâng, màu tím tôi yêu là **Màu Tím Mùa Vọng**, màu tím viết hoa: Màu của **Hy Vọng**. Dầu hôm nay “quán trọ trần gian”

của tôi đang chênh vênh, nghiêng ngả bởi muôn vàn gió độc, sóng dữ bủa vây. Nhưng tôi tin. Tôi vẫn tin Chúa hằng ở bên tôi. Ngọn Lửa Thánh Thần vẫn thấp sáng trong tôi niềm hy vọng lớn lao. Chúa Thánh Thần sẽ đổi thay thế giới này, một thế giới đang bên bờ vực thẳm của hủy diệt bởi những tội lỗi do con người gây ra.

Màu tím tôi yêu không nhuộm màu u ám khóc than, tang chế. Dù trái đất hôm nay đang chìm khuất trong bóng đen sự dữ. Dù loài người còn mê mải sống cùng “nền văn minh sự chết”. Nhưng, tôi ơi đừng tuyệt vọng! Vì Lòng Thương Xót Chúa thì trí khôn người phạm không thể nào hiểu thấu. Hãy yêu Màu Tím Mùa Vọng, màu của thai phụ đau đón chuyển dạ để cho ra đời một sự sống mới. Màu Tím tôi ơi! Hãy ngược mắt lên trời. Kia rồi, một Đấng Cứu Tinh xuất hiện, Người sẽ lau khô dòng nước mắt mỗi mòn chờ đợi và mang đến **“Bình an dưới thế cho người thiện tâm”**.

## **LỄ GIÁNG SINH LÀ MỘT SỰ XÚC PHẠM?**

*Tác giả: Cọng Rom*

Trước lễ Giáng sinh mấy năm trước, một người bạn khoe với tôi rằng con của chị đang học lớp Vườn Trẻ trường công được một Giáo Xứ Công Giáo tại Beaverton, Oregon cho quà. Nhưng rồi chị thắc mắc về cách họ gói quà với mẫu giấy nhỏ kèm theo: *“Please buy only non-Christian items, and wrap the gift in the non-Christmas paper, for non-Christian receivers may get offended. We need to respect their religions.”* (Tạm dịch là: *“Xin đừng mua những món đồ mang tính cách Kitô Giáo, và đừng gói quà bằng giấy của mùa Giáng Sinh, vì người*



*nhận không phải Kitô hữu có thể cảm thấy xúc phạm. Chúng ta cần phải tôn trọng tôn giáo của họ.”)*

Tôi nhìn mảnh giấy mà ngỡ ngỡ! Offended! Xúc phạm! Tại sao lại bị xúc phạm? Ngày lễ của Thiên Chúa mình, mình hân hoan chào đón những người mình quý mến, mình mang niềm vui đó trao đến họ qua sự tặng quà. Mình mang niềm vui về Thiên Chúa của mình đến chia sẻ với người khác tại sao lại xúc phạm đến họ được. Tỏ ra ta một Kitô hữu là một sự xúc phạm đến người khác ư? Tỏ ra ta là một Kitô hữu là không tôn trọng tôn giáo bạn ư? Tôi cảm thấy có cái gì không ổn trong sự suy nghĩ này.

Một hôm, trong khi chờ đón con tôi tại hồ bơi, tôi nghe một thầy giáo dạy bơi nói với học trò mình: “*Merry Christmas!*” Ngay lập tức, một cô giáo đang đứng dưới hồ la vọng lên, chỉnh lại: “*Happy holiday!*” Câu phản đối của cô giáo ấy theo tôi suốt quãng đường đi trên chuyến bay về ngoại. Từ phi trường Portland - Oregon bay về Atlanta - Georgia, tôi chỉ nghe những âm thanh thật lạt lẽo, vô vị. Không có cảnh trang hoàng cho ngày đại lễ. Không có nhạc mừng Chúa ra đời. Không có không khí tung bùng, nao nức đón mừng ngày vui nhất trong năm. Cho đến khi về đến phi trường Huntsville, Alabama, tôi bắt đầu thấy lòng mình ấm lên niềm vui với cảnh trang hoàng Noel và các bài hát của mùa Giáng Sinh. “... *It's the most wonderful time of the year! It's the hap, happiest time of the year!...*” Và “*Have a holly, jolly Christmas. It's the best time of the year...*” Đi ngang qua hai em nhỏ mặc áo mang hiệu trường Công Giáo, tôi buộc miệng: “*Merry Christmas!*” Bà mẹ của hai em chạy đến tôi mừng rỡ: “*Thanks godness! Merry Christmas to you, too!*” Ngày nay, người ta chống Thiên Chúa đến mức độ trầm trọng. Người ta gạt bỏ đi những gì có liên quan đến Thiên Chúa. Nhưng chẳng lẽ chúng ta lại dễ dàng

bị cuốn theo trào lưu đó sao? Niềm tin và sự tự hào làm con cái Thiên Chúa phải vượt thắng tất cả chứ.

Nhân ngày lễ Tạ Ôn, cô giáo lớp Mẫu Giáo khuyến khích các em nói lên những lời cảm ơn. Phần nhiều các em nói: “*Em cảm ơn ba mẹ em cho em gameboy*”, hoặc “*Em cảm ơn con chó nhà em*”, hay là “*Em cảm ơn con mèo nhà em*” v.v... Riêng cu Quang nhà tôi nói: “*Em cảm ơn Thiên Chúa của em*”. Và cháu đã bị chúng bạn cười ồ! Cu Quang đi học về buồn lắm, hỏi mãi cháu mới kể hết sự việc. Tôi tâm tình: “*Ô, sao con lại buồn vì con đã nói đúng? Con biết cảm ơn Chúa là con đã biết Chúa, còn những người khác thì chưa được ơn đó. Ơn được biết Chúa là vô giá. Không có Chúa thì chẳng có gameboy, con chó, hay con mèo gì cả con à! Ba mẹ rất mừng khi thấy con hãnh diện tuyên xưng Chúa cho bạn con.*” Đức tin của người Công Giáo không được đến từ một sớm một chiều. Đức tin phải được truyền đi trước nhất cho tâm hồn trẻ thơ hồn nhiên trong trắng. Bao nhiêu anh hùng đã đổ mồ hôi và xương máu để chứng minh niềm tin ấy. Và Ôn Chúa đổ tràn cho những ai tin tưởng vào Người.

Trẻ con rất vui khi nhận được quà. Có thể có nhiều em chỉ biết mở nhìn bên trong gói quà, nhưng chắc chắn sẽ có vài em thắc mắc vì sao mùa Giáng Sinh mà không được nhận quà mang ý nghĩa Giáng Sinh? Vì sao ngày lễ Halloween thì được nhận kẹo bánh và đồ chơi với hình ma quái dị hợm? Vì sao ngày lễ Valentine thì được trao và nhận kẹo bánh với lời yêu thương bạn bè hay những người mình thấy chung quanh mà thôi? Những thắc mắc đó ai là người có trách nhiệm giải đáp một cách khôn ngoan ngoài cha mẹ các em ra? Nếu mang danh là một Giáo Xứ Công Giáo mà không dám mang Tin Mừng đến cho những trẻ em ngoại giáo, vì sợ họ cảm thấy xúc phạm, thì thật là một điều đáng buồn! Khi các tôn giáo khác mừng ngày lễ

Phật Đản hoặc lễ Hanukah (lễ Đèn của người Do Thái), tôi cảm thấy vui với họ. Niềm vui của họ dĩ nhiên không làm cho tôi tự ái tổn thương. Tôi vui với niềm tự hào hãnh diện của họ. Cũng vậy, tôi tự hào chứng tỏ tôi là con của Thiên Chúa tôi như những người đạo giáo khác làm.

Ông Ben Stein, một tài tử khôi hài, và là một luật sư thông minh danh tiếng, người đã từng làm việc với tổng thống Richard Nixon và Gerald Ford, đã lên tiếng với đài CBS Sunday ngày 18 tháng 12 năm 2005:

*“Tôi là người Do Thái, và mỗi một người trong tổ tiên tôi là Do Thái. Không có gì đụng chạm đến tôi cả khi người ta gọi những cây trang hoàng ánh đèn đẹp mắt là cây Giáng Sinh (Christmas tree). Tôi không cảm thấy bị đe dọa. Tôi không cảm thấy bị biệt đãi. Không có gì đụng chạm đến tôi cả khi người ta chúc tôi “Mừng Giáng Sinh”. Tôi không nghĩ người ta đang khinh thường tôi, hoặc sắp sửa đưa tôi vào ổ chuột dành cho người Do Thái. Thật ra, tôi thích như vậy! Điều đó chứng tỏ rằng chúng ta là anh chị em đang mừng đón thời gian vui vẻ nhất trong năm. Không có gì đụng chạm đến tôi cả khi thấy một máng cỏ trưng bày ngay trên đường giao thông chính gần khu nhà tôi tại Malibu. Nếu người ta muốn một hang đá, thì đối với tôi chuyện đó giống như cây đèn chín ngọn của Do Thái giáo cách đó vài trăm dặm.*

*Tôi không thích bị lấn áp vì làm người Do Thái, và tôi cũng không nghĩ Kitô hữu thích bị lấn áp vì làm Kitô hữu. Tôi nghĩ những người tin vào Thiên Chúa chán ghét bị xô đẩy, chằm chằm. Tôi không hiểu từ đâu ra cái khái niệm cho rằng nước Mỹ là một quốc gia dứt khoát vô thần. Tôi không tìm được điều đó trong Hiến Chương và tôi không thích bị dồn nhét khái niệm đó vào cuống họng tôi.”*

Khi con gái ông Billy Graham, một mục sư trứ danh người Tin Lành, được hỏi: “*Tại sao Thiên Chúa lại để những thiên tai xảy ra?*” (nói về trận bão Katrina ngày 29 tháng 8 năm 2005), bà Anne Graham Lotz trả lời:

*“Tôi tin rằng Thiên Chúa rất buồn vì sự việc này, giống như chúng ta vậy. Nhưng bao nhiêu năm nay, chúng ta xua đuổi Chúa ra khỏi trường học, xua đuổi Chúa ra khỏi chính phủ, và xua đuổi Chúa ra khỏi cuộc đời của chúng ta. Là một Đấng quân tử, Ngài từ tốn rút lui. Làm sao chúng ta đòi hỏi Thiên Chúa ban phép lành và bảo vệ của Ngài trong khi chúng ta đòi hỏi Ngài để mặc kệ chúng ta?”*

*Trong những sự việc xảy ra gần đây: Khủng bố hành hung, bắn giết ở trường học v.v... Tôi nghĩ rằng mọi việc bắt đầu khi Madeleine Murray O’Hare (cô ta bị ám sát, thi thể mới được tìm ra) than phiền rằng cô ta không muốn cầu nguyện trong trường học, chúng ta đồng ý. Rồi có người nói chúng ta không được đọc Kinh Thánh trong trường học - Kinh Thánh khuyến không được giết người, không được trộm cắp, và thương yêu đồng loại - và chúng ta cũng đồng ý.*

*Rồi khi Tiến Sĩ Benjamin Spock nói chúng ta không được đánh phạt con cái khi chúng làm sai, vì như vậy sẽ ung nhọt cá tính con trẻ và tổn thương lòng tự trọng của chúng (con trai của Tiến Sĩ Spock đã chết vì tự tử). Chúng ta bảo rằng người có kinh nghiệm biết mình nói gì, và chúng ta đã đồng ý.*

*Bây giờ chúng ta tự hỏi tại sao con cái chúng ta không có lương tri, không phân biệt phải trái, và không cảm thấy đau buồn để giết khách lạ, bạn học, và cả chính chúng nữa.*

*Có thể, nếu chúng ta suy nghĩ kỹ, chúng ta sẽ nhận ra. Tôi nghĩ mọi chuyện bắt nguồn từ chỗ “CHÚNG TA GẠT NHỮNG GÌ CHÚNG TA GIEO.”*

*Buồn cười thay khi thật đơn giản cho nhiều người chối bỏ Chúa và tự hỏi tại sao thế giới đang đi vào địa ngục.*

*Buồn cười thay khi chúng ta tin vào truyền thanh và truyền hình nhưng lại đánh dấu hỏi về Kinh Thánh.*

*Buồn cười thay khi chúng ta gửi chuyện cười qua điện thư và những chuyệc cười đó loan nhanh như lửa rừng, nhưng lại suy đi nghĩ lại về việc loan báo những mẩu tin về Thiên Chúa.*

*Buồn cười thay khi những trang báo dâm dật, tàn bạo, thô bỉ, và khiêu dâm lan tràn tự do trên mạng lưới thế giới, nhưng chuyện bàn tán công khai về Thiên Chúa lại bị đè nén nơi trường học và công sở.”*

Dù sao tôi cũng biết ơn Giáo Xứ đó đã cho tôi một cái nhìn lại về đức tin của tôi. Xin cảm tạ Thiên Chúa mang đến cho nước Mỹ nói riêng những ngày nghỉ lễ lớn nhất và rộn ràng nhất trong năm. Xin cảm tạ người người cùng tôi nô nức đón mừng ngày đại lễ. Trong tâm tình đó, tôi không còn khó chịu khi nghe nói “Happy Holidays” nữa, vì “Holidays” nghĩa là “Holy Days.” Xin gửi đến quý bạn xa gần lời chúc được hân hoan gói ghém trong mảnh giấy của mùa Giáng Sinh:

**Happy Holy Days! Mừng Ngày Thánh Thiêng!**

**Merry Christmas! Chúc Mừng Giáng Sinh!**

## CÂY TÍA TÔ

*Tác giả: Phan Hữu Lộc*

Một hôm, vài năm qua rồi, tôi và một vài người bạn rủ nhau lái xe hơi qua Đức chơi, ghé thăm một người bạn thân tình. Pháp

và Đức chỉ cách nhau có làn mức ranh giới. Nhà anh có gác, nhưng không có vườn, vì khu gia cư đông đúc...

### **BÀN TAY XANH**

Nhưng trong nhà thì chung bày nhiều cây cảnh. Anh bạn có khiêu trồng trọt hay sao mà trong nhà không những có nhiều cây cảnh tươi đẹp, mà nơi cầu thang lên xuống còn có cả những chậu hoa lan thơm dịu «uốn khúc» theo nhịp bước lên xuống! Tôi khen ông bạn có «bàn tay xanh» (main verte), nói theo kiểu Âu châu...

Ở nơi ban-công sau nhà lại có đủ loại rau của quê hương, trồng trong những chậu đất hay loại chậu để bán cá: nào là mồng toi, sả, tía tô... Các thứ rau mà bấy lâu tôi đi tìm để trồng nhưng không gặp, vì ở nhà hay nấu nó với cà bung. Ôi, thật là thơm !

Anh bạn đã đãi chúng tôi nhiều món ăn quê hương và của nước Đức, rồi sau khi «chén thù chén tạc», khi ra về, tôi lại được ông bạn tặng cho một cây tía tô tốt tươi đang thời kỳ mơn mớn lên hoa nụ, như cô gái đang tuổi dậy thì...

Tôi đã mệt nhọc biết bao khi phải đèo «cô gái dậy thì» đó lên xe lửa về đến Pháp, rồi phải «cung như cung trướng và húng như húng hoa» khi chen chúc lên xuống métro để cành lá khỏi bị dập nát... Cuối cùng ngồi thở nhẹ nhõm trên chiếc xe lửa đem tôi và «cô gái mơn mớn» ấy về nhà cách Paris hơn 150 cây số về phía Nam.

### **TÍA TÔ VƯỜN CÀNH**

Nhưng như «gái có công, chồng không phụ», tôi đem về nhà trồng trong mảnh vườn nhỏ của tôi để rồi ngày ngày ra nhìn ngắm xem nó vươn cao theo chiều gió và nắng mưa thế nào... Được phân bón và gió mưa thuận hòa hay sao mà cây tía tô lớn mạnh và đã cho tôi nhiều cành, nhiều lá và nhiều hạt. Mỗi ngày ra nhìn ngắm nó lớn lên, phe phẩy theo chiều gió như chào đón tôi. Tôi càng ngắt vào ăn, nó càng lớn mạnh, đâm cành thêm lá. Tôi yên trí và

nghĩ rằng từ đây không còn bận tâm đến việc đi xa tìm mua tía tô về mà nấu ăn nữa. Vì trước kia, muốn có tía tô, tôi phải vác xe chạy gần 100 cây số khứ hồi mới có tiệm người Việt bán các loại rau này!

### **ĐÔNG VỀ GIÁ LẠNH**

Nhưng ở đời ,đâu chỉ có mùa hè nắng ấm để cây tía tô tốt đẹp mãi. Thu qua thì Đông tới. Rồi khi lá vàng tả tơi trên đường phố, cuốn theo chiều gió lúc chiếc xe hơi chạy ngang qua; hoặc cây cao trong vườn trụi lá, giờ cảnh, thì hết mùa thu ấm áp và đến mùa đông lạnh giá. Cây tía tô không chịu được cảnh đông về gió bắc, nó héo tàn và co quắp lẩy bẩy rét run như một số người vô gia cư (SDF) ngủ đầu đường, mỗi khi đông về và tuyết phủ xuống trên những dinh thự hay trên làng mạc!!! Cảnh vật đẹp tươi mùa hè, nhường bước cho một lớp tuyết trắng xóa trên cỏ cây vạn vật...

### **XUÂN GIEO NẮNG ẤM**

Nhưng rồi, mùa Xuân lại trở lại và cỏ cây bùng dậy. Những lớp tuyết trắng xóa đã tan, nhường cho những mầm non chớm nở... Nhưng cây tía tô của tôi vẫn bị vùi dập dưới sức ép của cái lạnh mùa đông. Làm sao nó đủ sức chịu đựng, khi nó chỉ là hạt cải bé nhỏ, là cây sậy theo đúng nghĩa của nó? Mảnh vườn nhỏ bé của tôi, nay không còn gì nữa, không còn bóng dáng cây tía tô thân yêu nào nữa!

Tôi buồn khi thấy bao nhiêu niềm vui nó đã đem đến cho tôi, cho những bữa ăn đượm mùi vị quê hương. Nó còn gọi cho tôi bao kỷ niệm ở quê nhà, ở những bữa cơm gia đình xa xưa với mẹ cha, anh em thưở còn đầu xanh cắp sách đến trường. Tía tô có một màu sắc không ai quên được, màu tía, gần như màu tím của áo mũ giám mục, và nó có một hương vị làm ta như say sưa khó quên. Hay như áo màu tím đặc biệt của cô gái sông Hương, núi Ngự?...

Thế mà giờ đây, nó đành im hơi lặng tiếng! Tôi buồn, nhưng cho rằng, nó cũng như con người, theo luật trời đất mà sống rồi

chết... Nhưng tôi còn nghĩ đến cảm tình của ông bạn bên Đức chịu khó gọt ghép cho tôi cây tía tô để tôi mang về. Tôi nghĩ đến công mình chiều chuộng nó, «rủ rê» nó về như các bà hiếm muộn đi viếng chùa Hương cầu tự, sau khi xoa đầu các thạch nữ giống đầu em bé, lại muốn «dẫn» các em bé bằng đá của động về với mình!

Thế rồi, tôi không còn hứng thú gì để ra vườn ngắm cảnh nữa!

Nhưng bỗng một hôm, chị Yvette từ Agen - miền Nam nước Pháp - nhiều năm bất tin, tạt đến chơi và tặng cho tôi một cây bông hồng gọi là để kỷ niệm những năm xưa quen biết nhau trước khi tôi qua Pháp. Chị nói: «Tặng anh cây hồng này, chung xong, có thể đem ra vườn trồng...»

Sau khi hoa tàn, tôi đem cây bông hồng ra vườn, kiếm một chỗ tốt nhất để trồng như ý chị muốn nhấn nhủ, cũng là mảnh vườn nhỏ bé tôi trồng tía tô xưa, thì ngạc nhiên thay, vài cây tía tô nhỏ xíu đến nỗi nhìn gần mới thấy nó xuất đầu lộ diện ngay trước cặp mắt ngỡ ngàng của tôi. Phải, tía tô thật, chứ không phải tôi mơ! Thì ra phải một thời gian lâu, cây tía tô mới có sức vươn lên được, chứ nó không chết hẳn!

Thế mới biết, cây tía tô tàn rụi trong mùa đông, nhưng nó không chết, hạt của nó tung bay theo gió lúc mùa hè đã im lìm nằm ngủ yên nhiều ngày tháng trong lòng đất, âm thầm mọc rễ, lấy lại sức sống tiềm ẩn trong nó để từ từ vươn lên. Ban đầu chỉ bằng que tăm, nhưng rồi sẽ lớn dần lên khi nắng ấm trở lại. Thì ra lời ông bạn nói với tôi là đúng, mà trước đó tôi nghi ngờ: nó sẽ mọc ra nhiều như cánh đồng, nó sẽ tàn rụi mùa Đông, nhưng rồi nó không chết, nó sẽ mọc lại, sinh hoa kết trái gấp trăm!

### **MÀM GIỐNG THIÊNG**

Nó sẽ mọc lên lại vì nó có sức sống tiềm ẩn bên trong hạt khi rơi rụng xuống, Nghĩ đến điều đó làm tôi không khỏi liên tưởng đến lời Phúc Âm: «*Hạt giống phải rơi xuống đất, phải mọc nát ra*



*mới sinh hoa trái*». Phải, con người, khi nằm xuống, phải chịu mục nát, nhưng cũng sẽ sống dậy và sống trường tồn vì **sức sống bên trong nhân thể là linh thiêng, bất tử...**

Không ai thoát khỏi niềm đau buồn khi con người nằm xuống, khi thân nhân ra đi, nhưng ta hãy nghĩ đến sự sống lại của người mình quý mến, của người mình thương. Cái chết của họ cũng chỉ là **như hạt cây tía tô** có ngủ im lìm dưới lớp tuyết phủ, dưới lớp đất dày, sẽ chờ **Mùa Xuân thiên thai** để vươn lên, sống lại và bền vững mãi mãi hơn cây tía tô.

**Vì con người được thông dự vào sự sống của chính Sự Sống!**

*Mùa Vọng 2012*

## **ĐÔI GIÀY THỂ THAO**

*Tác giả: Phạm Huyền*

Frank Dailly là một cầu thủ bóng rổ từ thời còn học tiểu học, và từng là ngôi sao trong tất cả các môn thể thao. Nhưng vì mới đây nhà trường không chọn cậu trong danh sách những cầu thủ trong đội tuyển. Đột nhiên Frank cảm thấy như mình không còn tồn tại, và trở thành vô hình. Giờ đang ngồi trên xe bus để về nhà.

Một phụ nữ mang thai nặng nề níu lấy tay vịn bằng sắt và từ từ bước lên xe. Khi ngồi vào chiếc ghế phía sau tài xế, bà giơ chân lên và Frank thấy bà ta đang mang vớ dài. Khi bác tài xế cho xe tiếp tục chạy, không quay đầu lại, bác hỏi lớn :

## Võm OÁ Liu 26

- Giày bà đâu rồi? Bên ngoài bây giờ cũng phải 10 độ chứ ít gì !

Giọng người phụ nữ chùng xuống :

- Tôi không đủ tiền mua giày !

Bà kéo cổ áo đã sờn lên che gió, vài cậu bé phía sau nhìn nhau mỉm cười. Người phụ nữ tiếp lời:

- Tôi lên xe chỉ để cho ấm chân, nếu ông không phiền tôi sẽ đi suốt chuyến với ông !

Bác tài xế gãi đầu hét lớn :

- Bây giờ hãy kể cho tôi nghe vì sao bà không mua nổi đôi giày?

- Tôi có tám đứa con và phải mua sắm cho bọn chúng, nên không đủ tiền mua giày cho tôi nữa... Nhưng không sao, Chúa sẽ lo cho tôi mà.

Frank nhìn xuống đôi giày thể thao mới mang hiệu Nike. Đôi chân cậu vẫn ở đó, ấm áp và ngay ngắn. Cậu nhìn người phụ nữ, vợ của bà đã bị rách... Từ “vô hình” chợt hiện lên trong đầu: một người vô hình, bên lề xã hội, bị mọi người quên lãng, nhưng vì một lý do khác... Frank chợt nghĩ: cậu sẽ dễ dàng sắm được giày, còn bà ấy lại không bao giờ sắm được. Cậu thấy mạnh mẽ trong quyết tâm của mình. Frank dùng mũi giày này đặt vào gót giày kia cởi ra dưới gầm ghế.

Khi xe bus dừng lại ở cuối chặng, Frank đợi cho mọi người xuống hết, rồi cậu cúi xuống gầm ghế, cầm đôi giày thể thao lên, Frank đi nhanh về phía người phụ nữ, trao giày cho bà và nói :

- Bà ơi, cháu biếu bà đôi giày này.

Rồi Frank vội vã bước ra cửa xuống xe, không kịp thấy người phụ nữ đang ngỡ ngàng. Bà kêu lên:

- Xem này, đôi giày mới vừa làm sao chứ!

Bác tài nói với theo :

- Này cậu bé, trong 20 năm lái xe bus, tôi chưa hề chứng kiến một việc như thế này đây!

Người phụ nữ bật khóc, bà mếu máo :

- Cám ơn cậu nhiều lắm! Bác tài thấy không, tôi đã bảo là Chúa sẽ lo cho tôi mà!

Frank quay lại mỉm cười với người phụ nữ :

- Thừa bà, không có chi lớn lao đâu! Vả lại sắp lễ Giáng Sinh rồi!

Frank vội vã đi. Đường như đám mây xám trong lòng cậu đã tan biến. Trên đường về nhà với đôi chân trần, cậu chẳng thấy chân mình lạnh chút nào cả!

\*\*\*

Cảm nhận được cái nỗi thống khổ của người khác, đó là một nghĩa cử đẹp. Nhưng cảm nhận được trong khi chính mình đang mang tâm trạng của một con người không còn tồn tại, vô hình. Thật là quả cảm, đáng trân trọng hơn.

Đức Giêsu đã dạy : “Anh em hãy cho, thì sẽ được Thiên Chúa cho lại” (Lc 6,38).

Người phụ nữ trong niềm cậy trông phó thác, đã thực hiện hết sức của mình để lo cho con cái được ấm áp, đến phần bản thân mình bà chỉ biết phó thác vào Thiên Chúa, rồi giờ đây bà cảm nhận được Chúa đã sắp xếp cho bà, qua tấm lòng thương cảm của anh chàng Frank.

Hai con người, hai hoàn cảnh khác nhau hoàn toàn. Nhưng cả hai đã thể hiện nơi bản thân mình một niềm tin thật sâu sắc. Một người đã làm hết sức lực khả năng của mình, rồi đặt hết cả niềm tin vào sự sắp đặt của Thiên Chúa. Còn người kia biết quan tâm đến người khác, cảm nhận được sự thiếu thốn của người sống quanh mình, từ đó phát sinh tấm lòng thương người. Cả hai đều cảm nhận được niềm vui và sự thanh thản.

\*\*\*

Lạy Chúa, cho con cảm nhận được Chúa đang hiện diện trong những con người khốn khổ đó, như mẹ Têrêsa, cha Đamiêng...

Hôm nay trong câu chuyện, qua nghĩa cử đẹp của anh chàng Frank, và còn biết bao những tấm gương sáng khác đáng cho con học hỏi và thực hành, để con biết cảm thông, chia sẻ với những người cùng khổ đang sống chung quanh con. Amen!

## **QUÁN TRỢ NGHÈO**

*Tác giả: Bô Câu Trắng*

Những căn nhà sát vách nhau mọc chi chít nơi mọi con phố nhỏ, muôn ngã đường khúc khuỷu nhiều lối rẽ đi vào góc ngách của từng khu ổ chuột, các xóm lao động nghèo luôn đầy dẫy những “quán trợ” bình dân, hợp với túi tiền của nhiều người lao công như: Bác xe ôm, bà bán vé số, cô buôn rau quả, anh đạp xe ba gác, cô chú quét rác ngoài đường và nhiều công nhân trẻ đến từ những vùng di dân xa xứ.

Lang thang chiều nay tôi đi tìm địa chỉ “quán trọ” của gia đình cô giáo Lan, loanh quanh một hồi trong từng góc phố, từng ngõ hẻm vùng Thị Nghè... Và rồi tôi cũng kiếm ra cái quán trọ không tên tuổi nằm khuất sâu gần cuối con hẻm bé tẹo này. Bà chủ quán trọ ngồi bên tủ bán thuốc lá và những túi nhỏ kẹo bánh cho trẻ em trong xóm, nhìn thấy tôi đi tới bà liền tươi cười hỏi:

- Cô muốn thuê phòng ở hả? Phòng năm trăm thì hết rồi chỉ còn phòng tám trăm có thể ở được ba, bốn người, điện nước hàng tháng xài nhiều tính nhiều đó nha!

Mỉm cười tôi khẽ nói:

- Dạ, bác làm ơn cho em hỏi có gia đình cô giáo Lan ở đây không ạ?

Bà đứng phắt lên chống nạnh trả lời xem có vẻ bức bối nóng giận lắm:

- Nè nè, tui nói cho mấy người biết rõ, nếu cuối tháng này mà không trả đủ tiền nữa là biết tay tui đó nghe! Nể mặt cô là “cô giáo” hết thời vì bệnh hoạn, nên tui mới cho thuê với giá rẻ có năm trăm ba người ở, vậy mà còn thiếu gởi đầu tới hai tháng hện lần hện lửa hoai. Kỳ này không có tiền trả là tui cho người khác thuê, dzô nói nhà cô Lan vậy đi, gian thứ tư đó kìa...

Theo hướng tay bà chủ chỉ, tôi nhanh bước đến cửa phòng và nhìn thấy ngay cô giáo Lan cùng cậu con lớp mười một đau yếu, đang ngồi vẽ những bức tranh trên các tấm mảnh trúc tre khá sinh động! Thấy tôi, cô giáo liền nói nhỏ xiu bằng cái giọng khàn đục vì bị di chứng của lao phổi lâu năm:

- Ô! Xin chào người đẹp, em gửi bán dùm chị hết mười bức kia chưa? Nếu không có tháng này chết đó, cung ơi! Ông xã chị cũng bệnh mấy tháng nay có làm ăn gì được đồng nào đâu, ổng nằm bẹp đó vì ho dài dài kìa.

Xót xa nhìn ba người họ trong gian phòng chật hẹp chỉ vừa đủ trải chiếc chiếu nằm, trên vách ván thì dán vài ảnh Chúa, Đức Mẹ và các Thánh... Ban ngày lại bày biện đủ thứ vật liệu để vẽ tranh trúc nên càng chật thêm. Từ lâu họ đã phải đi ở trọ vì bán mất căn nhà nơi chung cư để lo chữa bệnh cho người mẹ và cô em, nhưng rồi cả hai người thân kia cũng đã lìa đời sau vài năm chạy chữa không khỏi. Thật là “đã nghèo lại gặp cái eo”, nên giờ gia đình họ phải sống chật vật đến thế!

Tranh vẽ nhờ tôi đem ký gởi ở các nhà sách lớn nhỏ, hoặc kiếm người mua giúp thì ngày càng khó khăn, bởi thị trường cạnh tranh cho ra nhiều quá, mà tranh của mình thì thuộc dạng “nghệ dư” nên không qua mắt nổi những người thích chơi tranh “mành trúc, thư pháp”... mà cũng chỉ thu hẹp lại ở vài nhà sách Công Giáo như: Đức Bà, DCCT Kỳ Đông, Giáo Xứ Tân Định, Dòng Phanxicô Đakao... Nhưng tranh ký gởi có khi cả tháng mới bán được một bức được hai, ba trăm ngàn. Với thời buổi này thì ăn cháo muối cũng không đủ no một tháng, lấy gì để trả tiền quán trọ đây? Người thân chẳng còn, bạn bè cũng không, mọi người đều xa lánh. Quá ưu tư nên tôi gọi ý chân tình:

- Anh chị à! Đất Sài Gòn ta sống khó khăn thế này chịu sao nổi!?! Quê mẹ em rộng rãi chỗ ở, có đủ thứ ngành nghề lao động nặng nhẹ, rau cỏ ngoài vườn hái ăn không phải mua, tiền ít cũng vẫn sống khỏe không sợ đói, anh chị về đó ở nhé! Em sẽ bảo đảm như em vẫn nuôi mẹ già, giúp đỡ các em mình, tuy không giàu nhưng Chúa cho hằng ngày dùng đủ, chẳng phải lo tính toán buồn sầu đến bệnh hoạn thế này đâu.

Cô giáo Lan trầm ngâm giây lát rồi lên tiếng:

- Nhưng mình muốn con trai được ăn học ở trên này, vì dù sao cũng đã quen môi trường sống... Thôi, chuyện đó tính

sau. Giờ giúp chị có tiền trả phòng trọ và chợ búa chút đỉnh là tốt rồi em ơi!

Thế đấy, cuộc sống quá khổ nghèo của gia đình cô giáo Lan, và nhiều hoàn cảnh khác đang ở những quán trọ quanh đây rất đáng thương, rất đáng được mọi người quan tâm chia sẻ... Họ thiếu thốn đủ thứ các nhu cầu cần thiết giữa một xã hội văn minh đầy đủ ngoài kia. Cũng là ở thành phố, nhưng họ lại không có một chỗ để nương thân nếu không tiền, thậm chí vẫn còn những hoàn cảnh phải ở chui dưới các gầm cầu bên những con sông lạch, hoặc nằm co ro ngủ đại nơi xó chợ, góc cầu thang chung cư khuất bóng nào đó, để không bị người bảo vệ phát hiện đuổi đi...

Chứng kiến các hoàn cảnh ấy, tôi chạnh lòng nhớ đến sự kiện ngày xưa khi Chúa ra đời, và mỗi năm lại mừng kỷ niệm nhớ về ngày đó... Ngày Đại Lễ Giáng Sinh 2012 sắp đến: Ngôi Hai Thiên Chúa đã hạ cố xuống thế làm người giữa đêm đông lạnh giá, thật khổ nghèo! Người sinh ra trong một máng cỏ nơi chuồng bò lừa ngoài cánh đồng hoang vu, vì bố mẹ nuôi không tiền thuê quán trọ.

Ôi! Chúa Cả đất trời, chỉ vì quá yêu thương nhân loại Ngài đến cứu độ loài người tội lỗi chúng con. Ngài sinh ra trong cảnh khó nghèo nhất để cảm thông chia sẻ với dân nghèo. Thánh Gia Nagiarét ngày xưa, chính là một mẫu gương ngời sáng về lòng yêu thương và tinh thần sống nghèo khó tột bậc, để vực lên những mảnh đời khổ nghèo hôm nay.

Quán trọ với những khách lữ hành ngày nay phải tha phương cầu thực kiếm sống. Ngoài mấy bộ quần áo cũ rách cùng vài thứ thiết yếu bên mình, họ không có tài sản gì đáng giá ngoài tấm lòng cậy trông tin thác vào tình Chúa yêu thương, hoặc vào Thượng Đế trên cao khi họ chưa biết Đạo... Như thế có thể họ lại hạnh phúc hơn nhiều kẻ giàu địa vị tiền bạc mà lại

chẳng có Đức Tin, thiếu lòng nhân ái, ăn ngon mặc đẹp mà lại sống hẹp hòi ích kỷ với những người nghèo khổ thì còn gì đáng đề cao đâu! Trong kiếp nhân sinh chóng qua này, chẳng có gì quan trọng hơn tình nghĩa con người đối với nhau, bởi căn nhà chúng ta đang ở cũng chỉ là cái quán trọ tạm bợ nơi thế gian đời này. Rồi một ngày nào đó, mỗi người cũng phải vĩnh biệt với hai bàn tay trắng để về cõi vĩnh hằng bên kia.

*Quán trọ nghèo trần gian lữ khách*

*Quê Nước Trời hạnh phúc thiên thu.*

### Truyện ngắn:

## NIỀM VUI GIÁNG SINH

*Tác giả: Lê An-Phong*

Đó là đêm Giáng Sinh năm 1982, tại ga xe lửa Bình Triệu, Sài Gòn.

Tôi ngồi trên băng ghế trong phòng đợi. Nửa ổ bánh mì còn trên tay nhưng tôi không thiết ăn nữa. Tôi mệt mỏi lắm! Bên ngoài trời đã về khuya, có lẽ hơn mười giờ đêm. Lác đác trong phòng đợi có nhiều người trùm chăn nằm trên các băng ghế. Các quầy bán vé đã đóng. Các nhân viên hỏa xa đã về nhà. Sẽ không có chuyến tàu nào từ bây giờ cho tới năm giờ sáng. Lai rai có thêm người vào, họ toàn là những người đến đây để ngủ qua đêm. Có người đi một mình, đàn bà có, đàn ông có... Có người dắt theo con cái. Tất cả đều khẽ khàng như sợ có ai đó biết họ đến đây rồi đuổi họ đi.

- Cậu ơi!



Tôi giật mình nhìn lại, thấy một người đàn ông tóc dài và rối, đang ngồi ở đầu băng ghế cạnh băng ghế tôi đang ngồi. Dưới ánh sáng mờ mờ của căn phòng đợi, tôi không nhìn thấy khuôn mặt của ông, nhưng với nét cắt của khuôn mặt trên nền ánh sáng phía bên kia, tôi thấy một người rất gầy. Tôi cũng không nhận ra quần áo ông mặc nhưng cái mùi từ cơ thể của ông toát ra cho tôi biết đã từ lâu ông không tắm giặt. Người đàn ông nói tiếp:

- Cậu không ăn cái bánh mì thì cho tôi đi.

Tôi đưa phần bánh mì còn lại cho người đàn ông với một cử chỉ vô thức. Hình như ông nói “Cám ơn” rồi ông lặng lẽ ăn. Rồi ông nói gì đó, tôi không nghe rõ, cũng không buồn hỏi lại vì tôi mãi buồn cho đời mình.

Đây không phải là lễ Giáng Sinh đầu tiên tôi xa nhà, nhưng là lễ Giáng Sinh đầu tiên tôi phải ngủ ngoài đường. Không phải tôi lỡ tàu, vì tôi đến đây không phải để đợi tàu, tôi đến đây để ngủ qua đêm. Gia đình ba mẹ và các anh chị em tôi ở ngoài Trung, nhưng tôi không bao giờ được phép về nhà nữa. Chính quyền địa phương đã có lệnh truy nã tôi sau một chuyến vượt biên bất thành. Hôm đó tôi bị bắt cùng với các bạn, tôi bị tịch thu giấy Chứng Minh Nhân Dân, giấy tờ tùy thân duy nhất tôi có. Lợi dụng lúc du kích và công an phường bận rộn với số người vượt biên quá đông, tôi giả vờ quất nạt các bạn để họ tưởng tôi là du kích. Nhờ đó, tôi thoát ra đường lộ, vẫy xe hàng chạy vào Sài Gòn, và bắt đầu cuộc đời vô gia cư.

\*\*\*

Hơn hai năm lặn ở Sài Gòn, thỉnh thoảng tôi cũng phải nhịn ăn hay ngủ ngoài công viên. Nhưng đêm nay là đêm Giáng Sinh, mà tôi phải ra ga xe lửa ngủ quả là một điều quá bất hạnh cho tôi. Điều bất hạnh đó bắt đầu hồi chiều nay.

Số là Tâm mời tôi đến nhà mừng lễ Giáng Sinh với gia đình anh. Tâm có một gia đình lớn, ở trong một căn nhà rộng, nên anh rất thương cảm hoàn cảnh của tôi. Chúng tôi tình cờ quen nhau ngoài chợ trời, qua vài lần giúp đỡ nhau, chúng tôi trở thành bạn thân. Tôi thường đến nhà anh chơi, đánh cờ tướng với bố anh, hay đàn hát với mấy đứa em của anh. Thỉnh thoảng tôi còn chở mẹ Tâm đi chợ hay đi giao hàng dùm bà chị của Tâm. Bởi vậy, tôi không chỉ thân với Tâm mà thân với cả gia đình của Tâm.

Theo dự tính thì tôi đến nhà Tâm, rồi đi dự lễ Đêm chung với anh chị Tâm, tối về lại nhà Tâm ăn bữa tiệc khuya gọi là rề-vây-dông rồi ngủ lại đó luôn...

Chiều nay, lúc tôi đến nhà Tâm thì thằng Ti, em Tâm, đang ngồi trước thêm vội chạy vào trong nhà. Tôi linh cảm có chuyện không bình thường thì chị Hạnh, chị của Tâm, chạy ra nói nhỏ:

- Công an đang làm việc với bố của Hạnh trong nhà, Lập đi đâu một lát rồi trở lại nghe.

Tôi quay xe đạp đi ngay, không muốn bị công an hỏi han đến. Và tôi cũng biết là đêm nay không trở lại đây được.

Tôi đạp xe về hướng Cầu Kinh. Ở đây, tôi có một nơi tạm trú khi cơ nhờ: nhà bác Năng. Bác Năng hiện sống một mình. Con cái của bác đã đi vượt biên hết. Bác thường có quà nước ngoài nên các anh cán bộ phường và công an khu vực thường lui tới thăm nom. Bác cũng thường biếu xén các anh để các anh giúp bác dễ dàng nhận quà của con bác gửi về. Tôi có họ xa với bác nên thỉnh thoảng có thể ghé lại ngủ một vài đêm.

Lúc tôi đến thì bác Năng đang chuẩn bị đi lễ Giáng Sinh ở nhà thờ Thanh Đa. Bác có nhiệm vụ lo kinh sách trong nhà thờ nên khi nào cũng đến sớm hơn tất cả mọi người. Bác hỏi tôi ăn

com chưa. Tôi nói dối là tôi ăn rồi vì biết bác ở một mình nên không nấu nướng nhiều. Bác bảo:

- Để xe ở đây rồi đi lễ với bác. Nhà thờ gần, đi bộ được thì nên đi bộ. Hôm nay người ta đi lễ đông. Có chỗ dựng được cái xe đạp, tới chùng về, lấy ra cũng khó.

Tôi ngoan ngoãn vâng lời bác. Trên đường đến nhà thờ, bác nói:

- Đêm nay con không ngủ lại nhà bác được vì tội nó sẽ đi kiểm tra hộ khẩu.

Tôi nghe như đất sụt xuống dưới chân. Tôi chột giận Chúa kinh khủng! Thiếu điều muốn hét lên một tiếng cho thỏa cơn giận đang bốc lên trong đầu. Tại sao Chúa làm khổ tôi như thế này? Tôi có tội gì đâu mà Chúa phạt không cho tôi một chỗ ngủ trong đêm Giáng Sinh. Bao nhiêu người phạm đủ thứ tội ác vẫn nhờ nhờ giàu có, nhà to cửa rộng. Còn tôi thì tại sao phải mang lấy bao nhiêu oan khiên?

\*\*\*

Khi bác Năng vào nhà thờ lo phần việc thì tôi đi ra ga xe lửa. Đêm nay và ngày mai tôi sẽ không dự lễ Giáng Sinh, và có lẽ tôi sẽ không bao giờ bước chân vào nhà thờ để nhìn thấy Chúa nữa. Tôi không phủ nhận Chúa Trời. Tôi vẫn tin có Chúa, nhưng là ông Chúa ác độc. Chúa của ai đó chứ không phải Chúa của tôi.

Tôi mua một ổ bánh mì để ăn bữa tối. Rồi đến ngồi trên băng ghế này. Tinh thần bại hoại. Có lẽ tôi sẽ không ngủ được, tôi sẽ ngồi như thế này suốt đêm, gậm nhấm nỗi bất hạnh của mình. Chợt một thằng bé hiện ra ở cửa, la lớn:

- Má, chạy! Công an tới.

Người đàn bà nằm trong góc phòng tung chăn ngồi dậy, hỏi lớn:

## Võm OÁ Liu 26

- Nó tới đâu rồi, Cu?

Không ai trả lời bà ta cả. Tất cả mọi người cầm đầu chạy. Tôi cũng chạy mà không biết chạy đi đâu. Tôi không thể để công an bắt tôi được vì tôi không có giấy tờ, họ sẽ gọi tôi là gián điệp và bỏ tôi vào trại cải tạo. Chợt tôi nghe bên cạnh có tiếng người bảo tôi:

- Chạy theo tôi, tôi biết có chỗ ngủ.

Quay lại thì thấy người đàn ông mà tôi đã chia sẻ nửa ổ bánh mì khi nãy. Tôi chạy theo ông qua nhiều hẻm, chỗ sủa vang rân. Rồi chúng tôi ra đến con đường lớn. Tới đây, ông bảo:

- Không chạy nữa. Chỗ này mà mình chạy, chúng bảo mình ăn cắp.

Chúng tôi đi như hai người nhàn du. Đến một cái công, người đàn ông đưa tôi vào, một lối đi rộng như một con đường ngắn. Chúng tôi đi qua hai dãy nhà đèn tắt tối om. Cuối lối đi là một thánh đường, cũng tối om. Chung quanh nhà thờ có những hành lang rộng, có thể ngủ đêm được. Tôi chợt nhận ra đây là nhà thờ Fatima Bình Triệu. Lại nhà thờ! Tôi thật không muốn ngủ ở đây tí nào, nhưng không biết phải đi đâu?! Người đàn ông kia đưa cho tôi một xấp báo, có lẽ ông mang theo người từ sớm tới giờ mà tôi không để ý, ông bảo:

- Cậu trải giấy báo nằm cho khỏi lạnh lưng.

Chúng tôi thu xếp chỗ nằm thật nhanh chóng. Người đàn ông bắt chuyện:

- Nghe đâu ngày mai có phái đoàn của Liên Xô qua thăm thành phố, nên đêm nay tụi nó làm sạch thành phố đó mà. Lúc nãy mà chúng bắt được tôi với cậu thì cũng chớ mình lên Kinh Tế Mới quăng trên đó, chứ chúng không có chỗ mà nhốt hết tất cả đám đầu đường xó chợ như mình đâu.

Tôi lặng thinh, không đáp lại. Ông ta cũng làm thinh. Một chập sau thì tôi nghe ông ngáy đều. Tôi nằm nhìn lên trời. Bầu trời trong, không trăng. Sao trời nhấp nháy, rất vô tư. Tôi thấy trời và đất cách xa vời vợi. Trên trời đó có lẽ mọi sự đều tốt đẹp, các thiên thần và các thánh rực rỡ hào quang. Ca đoàn các thiên thần thì tấu những khúc nhạc tuyệt vời ca ngợi Thiên Chúa, và Thiên Chúa mãi tận hưởng niềm vinh quang, hạnh phúc Thiên Đàng mà quên hẳn đám con cái của Ngài ở thế gian. Hoặc giả Ngài không quên, Ngài cũng chẳng yêu thương gì. Ngài để cho những thế lực đen tối mặc tình tung hoành, gieo rắc đau thương!...

Tôi nghe trong góc tối có tiếng sột soạt của một người trở mình trên giấy báo. Rồi giọng ngái ngủ của một phụ nữ:

- Ngủ đi con. Trời gần sáng rồi mà sao cứ thức chơi hoài vậy?

Tôi đoán chừng là một bà mẹ trẻ, nằm ngủ với một đứa con nhỏ. Như để khẳng định suy đoán của tôi, tiếp đó là tiếng “u ơ” của một em bé vài ba tháng tuổi như đang hóng chuyện. Tôi giật mình, choàng ngồi dậy! Một dòng điện chạy từ thắt lưng lên tới óc. Ở đây, trong hành lang nhà thờ Bình Triệu này, vào đêm Giáng Sinh hôm nay, có một em bé và một bà mẹ trẻ, co ro trong góc tối tìm giấc ngủ. Trời tối quá, tôi không nhìn thấy gì, nhưng trong tâm trí tôi sáng lên hình ảnh của em bé Giêsu và bà mẹ trẻ Maria hai ngàn năm trước. Tôi chợt thấy lòng ngập tràn an ủi vì tôi không đơn độc trong nghịch cảnh. Em bé kia, bà mẹ trẻ, người đàn ông gây còm đang ngáy pho pho và tôi, đều bị từ chối, xua đuổi bằng một cách như Bé Giêsu ngày trước. Tôi ngồi đó nhưng cơ thể của tôi như mất hết trọng lực, linh hồn tôi tan loãng vào không gian, tâm trí tôi bênh bồng trên những làn sóng dạt dào cảm xúc. Tôi thấy bầu trời xanh thẫm sà xuống sát mặt đất. Tôi thấy sao trời nhấp nháy như cảm thông với nghịch

cánh cửa tôi. Tôi cảm thấy như mình đã thâm thấu được Tình Yêu của Thiên Chúa Giáng sinh. Và tôi thấy như mình đang ở giữa tình yêu đó. Tôi hoàn toàn quên mất là cách đây năm phút tôi đã hận Thiên Chúa như thế nào. Tâm hồn tôi bị choáng ngợp bởi hình ảnh ngày Giáng Sinh đầu tiên. Tôi ngòì nhìn về hướng bà mẹ trẻ và em bé, mãi suy tưởng tới chuyện hai ngàn năm trước và chuyện hôm nay trong hành lang nhà thờ Bình Triệu. Niềm hạnh phúc trong tôi trào dâng. Tôi muốn ôm lấy người đàn ông hôi hám kia để chia sẻ với ông niềm vui của tôi, nhưng tôi lại không muốn khuấy động giấc ngủ yên bình của ông...

\*\*\*

Chợt đèn trong nhà thờ bật sáng. Rồi chuông nhà thờ đổ. Tôi đứng dậy, sửa soạn lại áo quần, chuẩn bị dự lễ Giáng Sinh. Đó là lần đầu tiên sau mấy năm trời sống lưu lạc, tôi thấy tâm hồn thật ấm cúng!

## **GIÁNG SINH VÙNG CAO**

*Tác giả: Thanh Anh Nhàn*

*Noel về, noel về, nhạc yêu thương vang réo rắt trời mơ...  
Chúa xuống trần, đem ơn lành, niềm ước mơ muôn dân đang  
đợi trông...*

Mùa giáng sinh năm nay về trên giáo điểm buôn C tung bùng hồ hởi quá! Từ trước lễ cả tháng, những bài hát thánh ca đã được tập ráo riết. Cứ tối đến, dân làng lũ lượt kéo nhau đến nhà anh Jaofu để được véo von ca hát đón mừng Chúa. Ai cũng vui sướng vì mình biết được bao nhiêu bài nhạc Noel. Các em

thiếu nhi nô nức cất cao giọng hát thiên thần để ca ngợi Chúa. Khi Noel về trong vùng trời đêm Noel, và kìa **trông huy hoàng vì sao** với các mục đồng để **cao cung lên** với **hội nhạc thiên quốc** giữa bầu trời xanh Belem... Khi **đêm thánh vô cùng** lung linh và **trời hân hoan** vang dậy trong **mùa đông năm ấy**... Con Chúa giáng trần trong tiếng hò reo vang dội đến tận bây giờ trên vùng trời Tây Nguyên, nơi buôn làng nghèo nàn nhỏ bé hết như hang Belem thiếu thốn mà ấm cúng yêu thương chan chứa tình cảm của cộng đoàn và của mọi người dành cho nhau.

Trước lễ có 3 ngày tĩnh tâm để dọn mình đón Chúa Hài Đồng. Giờ đây, Chúa đã đến rồi, ai cũng cảm thấy hồng ân cứu độ thật dồi dào! Chúa thương mình quá, tình thương của Người trải rộng trên buôn làng bình yên. Chúa thương mình quá, Người sinh ra trong cảnh cơ hàn, chuồng bò nhà ai cũng có. Nó bẩn, nó hôi thối quá trời, vậy mà Con Thiên Chúa vì yêu thương loài người đã sinh xuống nơi chuồng bò đó. Bây giờ, nhiều nhà thờ làm hang đá vĩ đại, bóng đèn chớp tắt, nhấp nháy, rồi dây leo óng ánh kim tuyến, nhưng ngày xưa nơi Chúa sinh ra lại chỉ đơn sơ như chuồng bò nhà mình thôi. Chúa khổ quá, chúa khổ hơn mình nhiều! Người dân tộc đã nghèo, đã khổ mà Chúa còn khổ hơn, mình thương Chúa quá chừng! Gần ngày lễ, cả cộng đoàn tùm tùm làm hang đá, cũng đèn chớp, dây kim tuyến, trẻ em nô nức đi tập hát, hôm nào cũng có bánh ăn, thích quá!

Rồi ngày lễ cũng đến. Người lớn, trẻ em rủ nhau cùng đi lễ. Một bác ủng hộ cho một chuyến xe máy cày, vậy là từ tạo thiên lập địa, thiếu nhi trong buôn được đến nhà thờ. Vui ơi là vui!!!

8g30 tối mới lễ mà mới 12g trưa đã thấy các em ới ới gọi nhau tập trung tại nhà anh Jaofu. Đứng 1g xe chạy, gần 40 em trên chiếc xe máy cày, chen chúc, nhưng các em vẫn reo hò mừng rỡ suốt đường đi. Vui ơi là vui! Người lớn thì nô nức ra đường để đón xe buýt tới nhà thờ. 3g đến nơi cũng vừa kịp lúc

## Vööm OÁLiu 26

để đăng ký phần cơm chiều. Ở nhà thờ, cha xứ đã cho dọn chỗ để mọi người nghỉ đêm, phòng nào cũng chật cứng. Ăn cơm xong, mọi người thay phiên nhau nghỉ ngơi và đi xung tội. Bao nhiêu buôn làng đổ về, đông ơi là đông! Vậy mà, cảm ơn Chúa vì đã cho chúng con vừa no phần xác vừa đầy phần hồn để được nhận ơn toàn xá trong ngày đại lễ.

Trước giờ lễ có chương trình diễn nguyện mời gọi mọi người tham dự, trẻ già lớn bé nô nức tiến về khán đài chật cứng. Người Kinh thật ít, xung quanh chỉ thấy anh em dân tộc là nhiều. Chương trình diễn nguyện gồm đủ các tiết mục hợp ca của các đoàn thể trong giáo xứ. Anh em dân tộc cũng góp vui một vũ điệu thật đặc sắc. Các vũ công trong trang phục thổ cẩm đẹp mắt, nhịp nhàng uốn lượn thật hấp dẫn người xem.

Đúng 8g, đoàn đồng tế từ từ tiến về lễ đài, thánh lễ cử hành thật trang nghiêm, mọi người dâng lễ thật sốt sắng. Cuối lễ có phép lành tòa thánh ban ơn toàn xá, ai cũng được đón nhận tràn đầy hồng ân.

Sáng Chủ nhật, mọi người đã tề tựu đông đủ nơi giáo điểm. Hôm nay, 3 giáo điểm họp lại, ôi đông quá! Đặc biệt hơn có sự hiện diện của anh em và thiếu nhi ngoài công giáo, họ cũng được mời đến nhận quà Giáng sinh. Có những hộ nghèo, tuy không phải người Công giáo, nhưng cũng nhận được thêm những phần đặc biệt như cá khô, mì gói, bột ngọt... Hôm nay, người hướng dẫn còn tổ chức chơi lô tô, rút số trúng thưởng. Ai cũng mong được trúng thưởng, nghe tiếng hò reo hào hứng của người may mắn trúng thưởng, tất cả đều phấn khởi vui mừng. Buổi phát quà vừa đông vui vừa đông đầy ý nghĩa, mấy trăm phần quà được trao tận tay mọi người. Chúa Hải Đồng đến với chúng con, Chúa đem niềm vui đến cho từng người chúng con. Nụ cười như hoa tươi nở trên từng khuôn mặt, chúng con cảm ơn Chúa vì tất cả những hồng ân Chúa đã ban. Amen.



## ĐÔI CÁNH THIÊN THẦN

*Tác giả : Khắc Thu*

Trên chín tầng mây cao tít tắp, cao hơn cả những ngọn núi hùng vĩ, có một tòa lâu đài thật nguy nga lộng lẫy được kết bằng mây và thấp sáng bằng những tinh tú lấp lánh như pha lê. Trong lâu đài có Đấng Tối Cao cùng các thiên thần và cả những con người thật hiền hòa sinh sống. Những ngày gần đây, cả thiên quốc đang rộn ràng nhộn nhịp chuẩn bị cho một sự kiện trọng đại nhất từ xưa đến nay. Hoàng tử, người con một vô cùng yêu quý của Đức vua sẽ hạ giới dưới thân phận một em bé sơ sinh. Khắp nơi ai ai cũng háo hức luyện tập chăm chỉ vì đây không chỉ là niềm vui lớn của trần gian mà còn là của cả thiên đình.

\*\*\*

Lớp luyện thanh của thầy Gabriel toàn là những cô cậu thiên thần xinh xắn, họ mặc những chiếc áo màu trắng tinh mềm mại như lụa. Riêng những bé gái thiên thần trên đầu còn có những vương miện được kết bằng những ngôi sao bé xinh lấp lánh ánh vàng. Thầy Gabriel mỉm cười nhìn tất cả và với cử điệu như một nghệ sỹ điêu luyện, thầy tung đôi cánh trắng muốt ra, bàn tay với những ngón tay thon dài, thầy lướt nhẹ trên từng phím đàn của một cây đàn thật lớn. Những nốt nhạc dạo đầu mới du dương thánh thót làm sao, bất cứ ai nghe đều phải ngỡ ngơ! Thế rồi, đồng loạt các thiên thần cất cao giọng hát, nhưng... tất cả phải im bật vì một giọng hát the thé, âm điệu thì ngang phè phè. Thầy Gabriel phải ra hiệu im lặng, thầy tiến đến nơi có tiếng cười khúc khích, thầy nhận ra chú nhóc thiên thần Rudy với mái tóc nâu xoắn đang đỏ bừng cả mặt vì bị các bạn trêu chọc. Thầy ngạc nhiên hỏi cậu:

## Võom OÁ Liu 26

- Rudy, con chưa luyện thanh bài này sao?

Rudy bối rối, hai bàn tay cậu nắm chặt vạt áo giật giật, cậu nói:

- Thưa thầy, con đã cố gắng tập luyện với bạn Sophie, bạn Kay, nhưng các bạn bảo con bị ngưng ạ!

Cậu vừa dứt lời thì tiếng khúc khích lại vang lên, thầy nghiêm nét mặt, tiếng cười vội nín bặt.

Thầy Gabriel xoa đầu âu yếm bảo cậu:

- Thầy tập cho con nhé, thầy nghĩ con cũng sẽ có giọng hát thánh thót không thua gì các bạn đâu. Nào, đầu tiên con hãy đứng thẳng người, cổ phát âm thật to và rõ nhé! Là lá la... la lá là la... aaa... aaa

- Nà ná na... na ná nà na... aaa... aaa

- Hi hi hi... ha... ha... ha... Cậu ấy hát như con vịt đực! -

Một cậu nhóc lên tiếng.

Vài cô nhóc tinh nghịch tiếp lời:

- Rudy không thể hát nhạc thánh ca, Rudy chỉ hát được nhạc Rock thôi. Hi... hi... hi...

Thầy Gabriel tung đôi cánh vượn rộng và nhúu mày ra hiệu cho mọi người im lặng. Thầy nhìn Rudy đang ve vẩy đôi cánh tí xíu của mình một cách yếu ớt rồi mỉm cười bảo cậu:

- Con đừng lo, nếu con không thể hát, con có thể theo thầy qua bên lớp nhạc khí nhé, thầy nghĩ con sẽ chơi tốt một loại nhạc cụ nào đó, như sáo chẳng hạn.

Nghe thầy nói thế, Rudy tươi tỉnh nét mặt ngay. Cậu tung tăng chân sáo theo bước chân thầy đến lớp nhạc khí. Không khí nơi đây khác hẳn lớp luyện thanh, tiếng kèn rộn rã, tiếng sáo réo rắt, tiếng đàn du dương vang lên nhộn nhịp. Rudy như choáng

ngọt trước cảnh tượng trước mặt. Cơ man nào là các loại kèn, có chiếc to oí là to mà cái miệng loa ra có thể chứa được một chú nhóc như cậu ngòi ở bên trong. Có chiếc kèn trông bé xíu xinh xinh, màu vàng, màu bạc lấp lánh; có chiếc lại cong vút như một cái móc câu. Không chỉ kèn thôi đâu nhé, có cả đàn violon, đàn dương cầm, đàn măn-đô-lin... rồi nhiều nhiều loại đàn khác nữa! Thầy Gabriel đến gặp cô Nataly, cô nhìn nhóc Rudy và tìm trên giá một chiếc kèn nhỏ bằng vàng có một chiếc nơ màu đỏ thắt ngang bụng, cô trao cho Rudy và bảo cậu thổi thử.

- Phù... phù...

Cô nhìn thầy Gabriel khẽ lắc đầu rồi bảo:

- Thưa ngài, không được đâu, dàn đàn đã đủ thiên thần, chỉ riêng bên kèn là còn thiếu một bé. Nhưng Rudy răng cửa bị sún hết 2 cái, bé không thể thổi kèn được.

Thầy Gabriel dăm chiêu suy nghĩ:

- Làm sao bây giờ nhỉ, không thể để bé Rudy thế này được.

Cô Nataly gợi ý:

- A, hay là ngài đưa bé sang bên ngài Micae đi, ngài ấy đang hướng dẫn các bé thiên thần đem tinh tú dẫn đường cho ba vua và các mục đồng đến hang đá Bêlem.

Thầy Gabriel vỗ trán mỉm cười:

- Ừ nhỉ, thế mà tôi không nghĩ ra, cảm ơn cô nhé Nataly. Nào, Rudy, theo thầy, thầy nghĩ là thầy đã tìm được một công việc thích hợp cho con rồi.

Gương mặt đang buồn thiu của cậu bé bỗng tươi tỉnh hẳn sau câu nói chắc nịch của thầy Gabriel. Thế là không đợi thầy gọi đến lần thứ hai, Rudy tung đôi cánh nhỏ xíu của mình bay theo thầy.

Nơi thầy Micae luyện tập không ở trong lâu đài mà là ở vườn thượng uyển. Rudy thỉnh thoảng cùng các bạn nô đùa ở đây, nhất là cùng với thiên thần Sam, thiên thần Kay, cả Sophie, và Lid nữa chứ. Rudy còn nhớ là bọn họ thích nhất chơi trốn tìm vì xung quanh trồng rất nhiều cây cối, là những nơi ẩn nấp tuyệt vời. Ngốc nhất là bé Lid, theo các thiên thần anh chơi nhưng lúc nào cũng bị phát hiện trước tiên vì bé bay chưa rành, phải đập cánh thật mạnh, nên những sợi lông cứ rơi vương vãi mỗi khi bé bay đi trốn. Các anh thiên thần cứ lần theo những cọng lông vũ trắng muốt và mềm như bông ấy là biết bé Lid ở đâu ngay. Mãi suy nghĩ nhớ lại những giờ phút vui vẻ cùng bè bạn, Rudy bất ngờ khi thầy Gabriel nắm lấy tay của mình, cậu bẽn lẽn xếp cánh và bước rụt rè theo thầy đến trước mặt thầy Micae.

Sau khi nghe thầy Gabriel trình bày câu chuyện, thầy Micae trao cho Rudy một vì sao có ánh sáng bạc lấp lánh, cậu bay theo thầy Micae đến nơi tập luyện. Trước mắt Rudy là một khung cảnh hết sức kỳ vĩ. Các thiên thần mặc những chiếc áo đủ sắc màu, mỗi khi họ bay đến đâu là từ những nếp áo, hàng hà sa số những hạt bụi lân tinh bay theo làm cho nơi ấy sáng rực hẳn lên! Mỗi người xách trên tay một vì tinh tú, thiên thần lớn thì mang tinh tú to, thiên thần bé thì mang tinh tú nhỏ hơn, vì nếu mang nặng quá thì họ không thể cất cánh lên được. Chiếc đèn sao trong tay Rudy đang nóng dần trên tay cậu. Ô, ánh sáng của nó mới tuyệt diệu làm sao! Nó lung linh, huyền ảo khiến mắt Rudy long lanh hẳn lên khi nhìn vào. Cậu vui thích với công việc mới lắm và cậu nghĩ đây chắc chắn đây là công việc thích hợp nhất với cậu.

Thế là mỗi ngày, cậu cùng các thiên thần khác chăm chỉ tập luyện, ngoài việc phải có sức khỏe dẻo dai để có thể bay đi xa trong mùa đông giá rét, cậu và các bạn cũng phải giữ cho tinh tú

luôn sáng. Muốn làm được điều đó, mỗi ngày họ phải đến sông Ngân Hà, ở đây có một loại bột thần kỳ, cứ đem bột hòa với một ít mây cho hơi sệt sệt rồi đem phết lên tinh tú là vì sao sẽ sáng được rất lâu. Nhắc đến mây, đây không phải là loại mây trắng thông thường trôi lơ lửng khắp nơi. Rudy cùng các bạn thiên thần đã được nghe về huyền thoại của những đám mây tinh khiết này trong giờ giảng về sự hình thành thiên cung của thầy Micae. Cứ một nghìn năm là có một đại lễ “Khai Vũ”. Những đám mây là nguồn nguyên liệu để kết dính những sợi lông vũ của chim Kroc, một loại chim rất to với những lông vũ trắng và mềm như bông, nhẹ hơn cả tơ tằm. Những đôi cánh ấy được kết một cách rất tỉ mỉ bởi những bàn tay khéo léo của năm chị em thiên thần nhà Hêla.

Sau nhiều ngày tập luyện, chẳng mấy chốc mà Rudy đã theo kịp các anh thiên thần, cậu đã có thể sử dụng đôi cánh chao liệng một cách uyển chuyển, khéo léo qua các lùm cây, tán lá, cậu có thể lao nhanh xuống như tên bắn và đột ngột bay lên cao. Thầy Micae rất hài lòng với sự tiến bộ vượt bậc của cậu, ngài quyết định trong ngày đại lễ đón mừng hoàng tử giáng sinh, Rudy sẽ được dẫn đầu đoàn rước cùng với chín anh thiên thần lớn khác đem ngôi sao Sala dẫn đường cho ba Vua đến Bêlem. Khi nói là Rudy cảm thấy hạnh phúc và tự hào với các bạn thế nào, đêm ngủ cậu mơ màng đến cảnh tượng huy hoàng ấy và mỉm cười khúc khích. Các bạn thiên thần khác đến chia vui và nhìn Rudy bằng những cặp mắt thán phục càng làm cho Rudy tự nhủ phải cố gắng hoàn thành tốt công việc, để không phụ sự kỳ vọng của thầy Micae.

\*\*\*

Cuối cùng thì giây phút Rudy mong đợi cũng đã đến. Cậu cùng các anh thiên thần được mặc những chiếc áo mới tinh, ngang bụng có thắt đai lưng đỏ đính kim sa. Đặc biệt trên đỉnh

đầu của mười người mang ngôi sao Sala còn có một vương miện mà đính trên đó là một ngôi sao nhỏ. Rudy rất hồi hộp, cậu dường như nín thở khi nghe hiệu lệnh của ngài Micae. Tim cậu đập rộn ràng vừa vui mừng, vừa âu lo. Cậu cầm chắc sợi dây được nối vào sao Sala, mỗi sợi dây tương ứng với sáu mươi sáu tia sáng của ngôi sao thần kỳ ấy. Sau một tiếng nổ từ đài vọng cao, đồng loạt các thiên thần cất cánh bay xuống hạ giới. Rudy cũng vội vàng mở bung đôi cánh nhỏ của mình theo các anh. Các cậu phải vượt qua chín tầng mây, mỗi lần bay qua các đám mây, phải bám sát và bay cẩn thận kẻo bị lạc. Những đám mây đen thì lạnh buốt và tối nữa chứ; nhưng nhờ ánh sáng của sao Sala, các cậu không phải vất vả lắm! Đoàn thiên thần phía sau, cứ nhắm theo hướng sáng của sao mà bay tiếp. Vượt qua tầng mây cuối cùng, họ đã đến trần gian, cả khung cảnh tối đen và trắng xóa một màu tuyết trắng. Rudy mở to mắt nhìn xuống dưới: Ô, thì ra họ đang bay trên một cánh rừng! Những hàng thông cao vút như phủ kín khắp cả không gian rộng lớn. Cả đoàn đang bay, bỗng nhiên từ phía xa, Rudy chợt nhận ra một người đàn ông đang nằm vùi trong đồng tuyết. Mùa đông trời lạnh giá thế này, nếu ông ấy nằm bất động như thế thì chẳng mấy chốc, ông ấy sẽ bị chết cứng mất. Rudy định lao xuống giúp ông ấy thì các thiên thần khác ngăn lại. Anh Eric nghiêm nghị bảo Rudy:

- Em không thể bay xuống đó một mình được, rất nguy hiểm!

- Nhưng em không thể bỏ mặc ông ấy. - Rudy đáp lời.

- Nếu em bỏ đi, ai sẽ mang sao Sala dẫn đường cho các vị vua? Anh tin là ngài tổng lãnh thiên thần sẽ giúp người ấy sớm thôi. Nếu em bỏ giữa chừng thì em đã không làm tròn trách nhiệm em được giao. Em sẽ làm ngài Micae thất vọng.

Các thiên thần khác đồng loạt thêm vào:

- Đứng đây Rudy, nếu em bỏ ngang như vậy, thì không được đâu! Đâu phải ai cũng được vinh dự cầm tia sáng của sao Sala như em.

Eric đập đập cánh lên tiếng:

- Nào nào, trật tự! Thôi, chúng ta tiếp tục cuộc hành trình, đường đi còn xa lắm.

Rudy lưỡng lự cầm những sợi dây ánh sáng bay theo đoàn. Có điều gì đó làm cậu thấy không háo hức như lúc nãy nữa, một cảm giác buồn buồn và nao nao khó tả. Bay được một quãng, Rudy ngừng lại và nói:

- Em quyết định rồi, em sẽ bay xuống nơi người đàn ông ấy. Ông ta cần sự giúp đỡ.

- Nhưng lao xuống một cánh rừng đen tối và rậm rạp như vậy, nguy hiểm lắm! Rồi còn sao Sala thì em tính sao? - Anh Eric nghiêm giọng nói.

- Không sao đâu, em sẽ hết sức cẩn thận. Sophie ơ, cậu giúp mình mang tia sáng sao Sala nhé, mình tin cậu có thể làm được mà.

- Sao em có thể tự quyết định một việc hệ trọng như vậy được? Thầy Micae sẽ không bằng lòng đâu. Em hãy nghe lời anh, ở lại đi! - Eric van nài.

Rudy mím chặt môi và đăm chiêu một lúc, cuối cùng cậu vẫn cương quyết:

- Nếu thầy Micae có phạt thì em xin chịu. Nhưng em không nỡ bỏ mặc người này.

Nói rồi cậu tung cánh lao nhanh xuống cánh rừng tối đen như mực, Eric cùng các thiên thần khác tròn xoe mắt ngạc

nhiên trước quyết định táo bạo ấy. Tiếng xôn xao vang lên. Eric lên tiếng đồng ý:

- Trật tự, trật tự, chúng ta phải tiếp tục cuộc hành trình và cầu nguyện mong sao cho cậu bé ấy an toàn trở về.

Về phần Rudy, cậu bay qua những tán lá một cách khá vất vả, những cành lá sắc như kim quạt vào áo cậu rách bươm nhưng cậu vẫn cố gắng lần mò trong đêm tối, tìm đến nơi người đàn ông bị nạn. Cậu tự nhủ:

- Ôi, trời tối quá, mình không có đèn! Nếu chậm chân, ông ấy sẽ chết mất.

Đang lo lắng suy nghĩ, bỗng nhiên Rudy sực nhớ đến ngôi sao trên vương miện. Cậu reo lên sung sướng:

- A, mình tìm được đèn thấp sáng rồi, việc cần làm là phải quét một ít mây thần kỳ. Nhưng nơi này xa sông Ngân Hà quá, biết tìm đâu nhỉ? Cậu ngó tựa vào tán cây suy nghĩ, bỗng nhiên một cọng lông vũ trắng muốt chao liệng và đáp xuống lòng bàn tay cậu. Cậu chột reo lên:

- A, đôi cánh! Phải rồi, những chiếc lông này được kết dính bằng mây thần kỳ mà.

Thế là không do dự, cậu khẽ đưa tay vật lấy một nhúm lông trên đôi cánh, ở mỗi chân lông, lấp lánh ánh sáng trắng của mây thần kỳ. Cậu vật thêm một ít nữa, một cảm giác đau rát xuyên suốt cả người cậu, máu từ chỗ đám lông bị vật ấy nhỏ giọt ra thấm sang cả những đám lông trắng muốt khác. Cậu cắn răng chịu đau đem lông trét lên ngôi sao cậu đang cầm. Thay vì có màu sáng trắng ngà như ánh trăng, ánh sáng từ ngôi sao cậu mang lấp lánh một màu đỏ. Ánh sáng cũng không được rực rỡ như những ngọn đèn sao khác mà cậu có trên thiên đường nhưng cũng đủ soi rõ từng tán cây, con đường cho cậu đi. Cuối cùng, cậu cũng đã tìm đến được nơi người đàn ông bị ngã. Có



lẽ ông ấy bị cảm lạnh, cậu đem ngọn đèn đặt trong lòng người đàn ông ấy, hơi nóng lan tỏa ra, một lúc sau thì người đàn ông tỉnh lại. Ông ngạc nhiên khi thấy trước mặt mình là một cậu bé khoảng 7-8 tuổi, mặt mũi sáng sủa, quần áo thì rách bươm, tay chân cậu có những vết sưng do gai đâm vào và thật kỳ lạ, đằng sau lưng cậu còn có một đôi cánh màu trắng, trông nó xác xơ đến tội nghiệp, có lẽ là do tuyết và gió mạnh quá. Rudy nắm tay người đàn ông và nói:

- Chắc giờ này gia đình bác đang lo lắng. Nhà bác ở hướng nào? Để cháu đưa về nhé!

Người đàn ông rung rung nước mắt cảm động, có lẽ Thượng đế đã nghe thấy lời kêu cứu của ông và sai một thiên thần đến giúp ông vượt qua cơn nguy nan này. Tuyết rơi mỗi lúc một nhiều, gió thổi mạnh từng cơn như cắt vào da thịt. Rudy dìu ông lão từng bước một trong màn đêm gió buốt, đôi cánh cậu bị gió tuyết quật vào mỗi lúc một đau rát. Rudy tưởng chừng như đôi chân cậu sắp tê cứng dưới cái lạnh của băng tuyết. Không biết là bao lâu cậu và ông lão đã thấy được ánh đèn le lói ở đằng xa. Ông lão reo lên:

- Ôi, nhà của bác đây, cháu ạ! Mừng quá, vậy là bác được cứu sống rồi! Cảm ơn cháu nhiều nhé, thiên thần dũng cảm.

Rudy ngạc nhiên:

- Ôi, sao bác lại biết cháu là một thiên thần ạ?

Ông lão mỉm cười hiền hậu nói:

- Chỉ những thiên thần mang trái tim nhân hậu như cháu mới không quản nguy hiểm và khó khăn đến giúp ông thoát khỏi cánh rừng ấy.

Rudy đỏ mặt sung sướng;

- Giúp người là nhiệm vụ của mỗi thiên thần chúng cháu ạ. Ông về mau lên, gia đình ông đang mong ông lắm đấy.

Sau khi đưa ông lão về đến cổng, Rudy cất cánh bay đi, cậu định bụng sẽ bay thật nhanh để đuổi kịp đoàn rước sao Sala, nhưng khi bay qua một cánh đồng hoang vắng, đôi cánh của Rudy đã rã rời, máu rỉ ra càng nhiều, cái lạnh theo những vết xước ấy thấm vào người cậu. Đang bay, bỗng nhiên một cơn gió mạnh thổi đến, Rudy bất ngờ bị chao đảo, cậu ngã xuống trước một cái hang bé nhỏ. Ô kìa, trong hang là một thiếu phụ với gương mặt phúc hậu, bà đang đau đớn vì trở dạ, bên cạnh là một người đàn ông đang lo lắng vì không biết làm thế nào, ông ta nhìn Rudy một cách ngạc nhiên nhưng rồi trong ánh mắt ấy, trái tim nhỏ bé của Rudy nhận ra ông này cần sự giúp đỡ. Cậu cố lê bước nhẹ nhàng đến bên người thiếu phụ. Ôi, tay của bà ấy lạnh toát, nếu để như vậy thì bà ấy sẽ gặp nguy hiểm! Cậu siết nhẹ đôi bàn tay của người thiếu phụ ấy... Thật kỳ lạ! Một lúc sau, người thiếu phụ oằn mình một cách đau đớn, bà đã sinh ra được một bé trai đỏ hồng bé tí. Rudy nâng niu hai bàn tay bé của bé sơ sinh, cậu chột nghĩ:

- Trời đông giá rét này, em sinh ra nơi đây thật là tội nghiệp! Mình sẽ tặng em một chiếc lông vũ để em làm gối êm, đưa em vào giấc ngủ.

Nói là làm, cậu tiếp tục cẩn rắng, bút một chiếc lông to và dài nhất từ đôi cánh của cậu, cậu nhẹ nhàng đặt trong máng cỏ. Lạ kỳ thay, gương mặt hài nhi dường như mỉm cười với cậu, cậu cảm thấy bao mệt mỏi dường như tan biến hết. Ô kìa, đôi cánh không làm cậu đau nữa, những đám lông tơ nhanh chóng mọc lại thay thế những chỗ vừa nãy. Cậu cảm thấy một

nguồn sinh lực thật tràn trề, cậu thử vươn đôi cánh và rồi cậu reo lên khe khẽ:

- Ôi, ta có thể bay được rồi, ta đã thành công.

Vừa lúc ấy, Rudy nghe một dàn hòa ca thánh thót vang lên:

***“Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho người thiện tâm...”***

- A, thì ra các bạn mình ở gần đây! - Cậu vừa nói vừa tung cánh bay lên trời.

\*\*\*

Trước mặt cậu, trên không trung, các bạn của cậu đang ca hát. Cậu thấy thầy Gabrien, và cả thầy Miace nữa, cậu rụt rè bay đến trước mặt hai thầy và lí nhí nói:

- Con xin lỗi, thưa thầy, nhưng con không muốn bỏ mặc người đàn ông ấy giữa đêm đông giá tuyết như vậy.

Nói xong, cậu nín thở chờ đợi phán quyết của hai ngài tổng lãnh. Bỗng nhiên, một bàn tay ai đó bế cậu lên, cậu mở to mắt nhìn. Thì ra là thầy Gabrien đang bế cậu trên tay, thầy Micae lên tiếng bảo:

- Con là một thiên thần dũng cảm! Hơn nữa, trái tim con là một trái tim nhân hậu, đã biết nghĩ đến người khác, không ngại đau đớn, hiểm nguy. Con đã làm được những việc khiến cho Hài Nhi vui lòng. Sao ta có thể trách con được chứ?

Rudy ngạc nhiên tròn xoe mắt hỏi:

- Ngài nói Hài Nhi nào ạ?

Thầy Gabrien mỉm cười giải thích:

- Em bé mà con đã tặng lông vũ từ đôi cánh của con chính là hoàng tử đã xuống thế giáng trần đó.

Rudy vẫn chưa hết sững sốt, cậu không thể ngờ là bé Hải Nhi bé bỏng ấy là Hoàng tử con của Đức Vua tối cao. Cậu thật sung sướng khi nghĩ lại chiếc lông vũ cậu tặng cho Hải Nhi, thật may mắn và vinh dự cho cậu biết bao.

Cậu tung tăng vươn đôi cánh bay vút lên không trung, rồi cất tiếng hát:

*“Inh anh iên úa ên òi, ình an uới é o vời iện âm...”*

## THIÊN NGA THOÁT NẠN

*Tác giả: Hoài Việt Nguyễn Vĩnh Tường*

*Bão gâ y ngổng lạc đườ ng bay  
Thiện tâm muố n cứu, không hay ý người!*

Sửa soạn đi dự Thánh Lễ nửa đêm kỷ niệm mừng Chúa giáng sinh, Hoàng vừa trang điểm vừa cất tiếng nhẹ ca: *"Hát khen mừng Chúa giáng sinh ra đời, Chúa sinh ra đời nằm trong hang đá nơi máng lừa. . ."*

- Hừ, thật khôi hài! Chúa mà lại chịu sinh ra làm người rồi lại nằm trong máng lừa... Chuyện giả tưởng, lố bịch! - Việt, chồng Hoàng cất tiếng chen vào.

Hoàng thụng mặt, mắt húng liên nói:

- Thì anh cứ theo em và các con đi lễ, nghe Phúc Âm và lắng nghe Cha giảng cùng học hỏi Tin Mừng thì anh sẽ rõ lý do sao lại có chuyện huyền diệu như thế. Không hiểu rõ nguồn gốc về mầu nhiệm cứu thế thì chớ nên vội vàng phê bình một cách lộng ngôn, để khi hiểu rõ lại phải ăn năn hối hận sự mù quáng của mình!

\*\*\*

Việt và Hoàng cùng làm chung trong một sở nên quen biết nhau, rồi thương yêu nhau muốn đi đến hôn nhân. Nhưng vì khác biệt tôn giáo, Hoàng muốn Việt cùng theo đạo Công Giáo để việc dạy dỗ con được dễ dàng hơn. Mẹ Việt vốn bảo thủ, bà phản đối điều đó, muốn đạo ai người ấy giữ. Vì vậy, Việt cố năn nỉ Hoàng:

- Anh còn mẹ già, anh đã cố gắng thuyết phục mẹ anh cho phép anh theo đạo Công Giáo nhưng mẹ anh đã cự tuyệt. Bà bằng lòng cho chúng ta lấy nhau với điều kiện đạo ai người đó giữ. Anh đề nghị em xin phép Mẹ em cho anh đến trình bày hoàn cảnh và năn nỉ mẹ em, xin người tạm chấp nhận điều kiện đó. Anh đồng quan niệm với em là cha mẹ cùng chung một tín ngưỡng thì dễ dàng trong việc giáo dục con cái. Anh long trọng hứa với mẹ em và em là ngay khi Mẹ anh qua đời, anh sẽ xin trở lại đạo liên.

Mẹ Hoàng vì thương con nên thuận cho con mình lấy người khác tôn giáo. Tin tưởng rất mạnh vào lời cầu nguyện và cách cư xử khôn khéo của con gái, bà hy vọng sẽ hướng dẫn được một linh hồn tìm về với Chúa. Thế là Việt và Hoàng đã thành hôn với nhau theo nghi thức Công Giáo. Việt đã hứa và ký kết chấp thuận cho các con sinh ra được theo rửa tội và sống đời tín hữu Công Giáo.

Chẳng bao lâu mẹ Việt qua đời. Để tỏ ra là người chính ngôn quân tử giữ lời hứa với vợ, Việt đã xin gia nhập vào đạo Công Giáo. Nhưng theo đạo là để làm vừa lòng vợ mà thôi. Việt rất lo là việc tìm hiểu giáo lý, Việt chẳng muốn cho ai biết ý niệm bản thân về tôn giáo và để ý đến ý nghĩa các ngày lễ, kể cả ngày đại lễ như lễ Giáng Sinh. Tuy nhiên, Việt vẫn để cho vợ được tự do giữ đạo và dạy dỗ các con theo đức tin Công Giáo.

Đã hai mươi năm, kể từ ngày thực sự làm quen với nhau nhờ đêm Giáng Sinh, Hoàng muốn nhắc lại chuỗi ngày thơ mộng ấy nên đã cầu nguyện cho chồng cùng đi dự Thánh Lễ đêm Giáng Sinh và tìm hiểu được tình yêu cao cả của Thiên Chúa Cha dành cho nhân loại qua "món quà" vô giá là người CON duy nhất của mình: Hài Đòng Giêsu. Nhưng khi thấy chồng phê bình về ý nghĩa lời hát của mình, Hoàng thất vọng và buồn bã vô cùng.

Tuy nhiên, Hoàng rất tin tưởng vào lời cầu nguyện, một ngày nào đó Chúa sẽ đánh động lương tâm Việt để tìm ra chân lý. Vì vậy, Hoàng cố tìm cách nhắc lại những kỷ niệm đêm Giáng Sinh khi hai người mới gặp nhau để khuyến khích Việt cùng gia đình đi dự Lễ, nhưng Việt đã từ chối và nói:

- Chuyện vô lý! Tại sao Thiên Chúa lại phải tự hạ mình xuống trần gian làm người? Thật khôi hài! Nếu quả thật Ngài muốn, chỉ cần phán một lời là xong, đâu cần phải khổ sở như vậy? Hoàng không muốn bàn cãi để có thể gây nên sự bất hòa vào ngày đại lễ, nên Hoàng đành cùng hai con đi dự lễ, bỏ Việt ở nhà một mình.

Khoảng nửa giờ sau, Việt đang ngồi nhấm nháp ly rượu vang đỏ bên cạnh lò sưởi và xem những trận đô vật trên màn ảnh TV. Không để ý bên ngoài thời tiết đã thành linh thay đổi, gió càng ngày càng mạnh và trận bão tuyết đang ập đến. Nghe tiếng gió gào, Việt liếc nhìn qua cửa kính chỉ thấy một màu trắng xóa. Việt rót thêm rượu, nhấp một hớp cho ấm bụng và tiếp tục tỉnh bơ xem TV trước lò sưởi ấm áp, không hề để ý những gì xảy ra bên ngoài.

Thình lình nghe một tiếng động mạnh dường như vật gì rơi đập vào cửa sổ, rồi tiếp theo một tiếng khác nữa, Việt đứng dậy nhìn ra cửa sổ nhưng chỉ có thể thấy xa được khoảng vài bước. Một lát sau tiếng gió đã lặng, tuyết bắt đầu bớt rơi, Việt

liền lò mò mạo hiểm ra xem vật gì đã rơi đập vào cửa sổ nhà anh.

Việt giật mình nhìn thấy một đàn thiên nga đang co ro dồn vào với nhau một đồng trong thửa vườn bên hông nhà. Dường như chúng đang trên đường di cư về miền Nam để tránh cái lạnh mùa đông ở miền Bắc, nhưng chẳng may gặp cơn bão tuyết quá sớm làm lạc đường bay bị thổi bạt xuống khu vườn trồng của Việt. Không thức ăn, không nơi ẩn náu, chúng chỉ vỗ cánh, xô nhau mò mẫm bay vòng quanh khu vườn trong vô vọng! Việt nghĩ đến tiếng động nghe thấy lúc ở trong nhà, có lẽ do một cặp nào đó bị gió thổi mạnh đập vào cửa sổ gây ra.

Cảm thấy thương hại và muốn giúp đỡ chúng, Việt nghĩ ngay đến chuồng ngựa hiện giờ đang trống, có thể tạm là nơi đủ ấm áp và an toàn cho chúng nghỉ qua đêm chờ trận bão tuyết tan. Nghĩ vậy, Việt vào mở hết cửa chuồng ngựa rồi đứng xem và chờ đợi, hy vọng rằng đàn thiên nga kia nhìn thấy cửa chuồng ngựa mở và trống sẽ lần vào để tránh lạnh. Nhưng đàn thiên nga đại chỉ nhè nhẹ vỗ cánh và run rẩy trong vô vọng mà chẳng hề để ý đến hành động mở cửa chuồng ngựa của Việt. Chúng cũng chẳng thể nhận thức ra việc ấy có nghĩa gì với chúng! Việt vỗ tay ra hiệu cho chúng chú ý, nhưng tiếng động làm chúng sợ hãi thêm nên lại càng di chuyển xa hơn nữa.

Việt vào nhà lấy một ít bánh mì bẻ nhỏ ra và rắc làm thành một đường nhỏ dẫn đến chuồng ngựa, nhưng đàn thiên nga đại cũng chẳng hiểu gì. Việt cảm thấy chán nản. Anh liền đi vòng ra phía sau và lừa chúng về phía chuồng ngựa. Hành động này càng làm cho chúng sợ sệt hơn và chạy lung tung khắp ngã, ngoại trừ phía chuồng ngựa. Việt cảm thấy thất vọng vì không thể làm cho chúng chạy về hướng chuồng ngựa để được an toàn và ấm áp hơn theo ý mình chỉ dẫn. Việt than thầm: “Tại sao chúng lại không theo mình? Chúng có nhận biết không, chỉ nơi

đây mới có thể cho chúng tránh qua cơn bão tuyết một cách an toàn! Chúng mày thật ngu, chẳng hiểu gì lòng hảo tâm của tao!"

Việt suy nghĩ trong giây lát và nhận ra rằng chúng là loài vật hoang dã không thể nào hiểu theo ý người. Việt nghĩ thầm: "Nếu ta cũng là con thiên nga thì mới có thể cứu được chúng!" Thế rồi nảy ra một ý, Việt vào trong chuồng ngựa bắt một con thiên nga nhà mà Việt đang nuôi, ẵm trong tay đi vòng ra phía sau đàn thiên nga dại để cả đàn nhìn thấy rồi thả ra. Con thiên nga nhà bay vượt qua đàn thiên nga dại hướng thẳng vào chuồng ngựa. Tiếp theo ngay sau đó, đàn thiên nga dại bắt chước nhau từng con một nối đuôi bay theo vào trong chuồng ngựa không sót một con.

Sững sờ trong tình lặng, Việt như nghe vọng lại câu nói của mình trước đó mấy phút: "Nếu ta cũng là con thiên nga thì mới có thể cứu được chúng!" Rồi Việt lại liên tưởng đến câu mà Việt đã nói với vợ trước đó: "Tại sao Thiên Chúa lại phải tự hạ mình xuống trần gian làm người? Thật là khôi hài..!" Việt chột bưng tỉnh và cảm nhận được ý nghĩa thật sâu xa, huyền diệu! Đó là điều Thiên Chúa đã thực hiện. Chúng ta là những con thiên nga dại, thất lạc, mù quáng, khờ khạo, ngu đần... Thiên Chúa đã sai Con Một của Ngài làm Người như chúng ta để Người có thể dẫn đường và cứu chúng ta: "***Khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người đàn bà, và sống dưới Lễ Luật để chuộc những ai sống dưới lễ luật, hầu chúng ta nhận được ơn làm nghĩa tử***" (Gl 4,4-5). Nhờ Người mà chúng ta được cứu rỗi, khỏi phải chết đời đời.

Việt đã nhận thức ra được đó chính là ý nghĩa của NGÀY GIÁNG SINH. Khi trận bão tuyết tan, tâm hồn Việt chìm trong tình lặng suy tư. Thiên ý thật là huyền diệu, giờ đây Việt mới đã thông và hiểu thấu được ý nghĩa của GIÁNG SINH là



nguyên do Chúa Giêsu đã vâng lời tự hạ mình làm người xuống thế gian. Ngài đã mặc lấy xác loài người để dẫn đường cho con người vào chốn an toàn vĩnh cửu. Bao nhiêu năm nghi ngờ và bất tín đã biến đi theo trận bão. Quý ngay trên bãi tuyết, hai dòng nước mắt tuôn trào trên má, lần đầu tiên Việt thành tâm cầu nguyện:

- Lạy Chúa, cúi xin Chúa hãy thứ tha cho con! Bao nhiêu năm nay con đã lộng ngôn, bất tín vì kiêu ngạo, chỉ lẻo đẻo theo chữ **TÔI**. Đâu biết rằng khi thêm huyền ngang, sắc dọc, nặng tròn, khiến muôn sự mịt mù, mắt không thấy rõ nên thân băng xa lánh, xã hội ruồng bỏ, Thiên Chúa đau buồn!

Lạy Chúa, trận bão đã thức tỉnh con, giờ đây con đã hiểu thấu việc Chúa đã xuống thế mặc xác loài người để cứu chúng con thoát khỏi trận bão... đời đời!

Lạy Chúa, giờ đây con đã thông hiểu:

“Đấng Cứu Thế không phải là vị vua oai phong từ trời ngự xuống trên đám mây. Nhưng chỉ là một hài nhi bé nhỏ sơ sinh xuất hiện giữa loài người như một mầm cây bé bỏng. như thân phận chúng con, cùng ở với chúng con!

Đấng Cứu Thế không phải là vị vua sang trọng ngự trong cung điện nguy nga. Nhưng chỉ là anh thợ mộc nghèo hèn sống trong một làng quê heo lánh: **"Từ Na-da-rét, làm sao có cái gì hay được?"**(Ga 1,46) (lời Na-tha-na-en nói khi Phi-líp-phê giới thiệu Đức Giê-su).

Đấng Cứu Thế không phải là vị quan tòa oai nghiêm hét ra lửa, thở ra khói. Nhưng chỉ là một lương y hiền từ đến chữa lành những vết thương, an ủi những ưu sầu, nâng đỡ người yếu đuối, tha thứ kẻ tội lỗi ngay tại những làng quê heo lánh.

Đấng Cứu Thế không đến trong vinh quang huy hoàng, trong chiến thắng rực rỡ. Nhưng chỉ âm thầm và tình nghĩa như

## Vööm OÁLiu 26

một người bạn thân thiết, để mọi người không phân biệt giàu nghèo, sang trọng đều có thể nhận ra Người cũng cùng hình dáng như mình, để cùng theo Người vào chốn bính an.

Đấng Cứu Thế không đến trong hàng ngũ những người quý phái có địa vị cao trọng trong xã hội. Nhưng lui tới với những người bé nhỏ nghèo hèn, những thành phần bị gạt ra bên lề xã hội.

Mùa vọng là mùa mong chờ Chúa đến. Chúa không đến trong một biến cố kinh thiên động địa. Chúa không có những pha biểu diễn ngoạn mục. Chúa không đến trong những thành công rực rỡ. Chúa không đến trong uy tín hay quyền lực. Chúa sẽ chỉ đến rất âm thầm, bé nhỏ nhưng đậm ám tình người. Chúa sẽ đến trong một bàn tay kín đáo nâng đỡ. Chúa sẽ đến trong một nụ cười khích lệ. Chúa sẽ đến trong một cái bắt tay thân ái. Chúa đến chỉ thoáng qua. Nơi nào có dấu hiệu của tình thương, nơi đó đang vẽ ra khuôn mặt của Thiên Chúa.” (*một phần tổng hợp trong R. Veritas*)

\*\*\*

Lạy Chúa Giêsu, xin cho con nhận ra Chúa trong anh em chị em chúng con, như những con thiên nga nhìn thấy đồng loại của chúng hướng dẫn, mà cùng nhau bay vào chốn an bình trong vĩnh cửu là nhà Cha trên trời.

Con xin ca ngợi và tôn vinh Chúa:

*Đa tạ Chúa vì yêu thương, Người giáng thế  
Xác hồn này là nguyên thể Chúa ban  
Biến thành thơ ca tụng trước thiên nhan  
Nơi chính điện thiên đàng không giờ dứt !*

## MÓN QUÀ NHỎ ĐÊM GIÁNG SINH

*Tác giả: Duy Hân*

Buổi chiều đi học về, vừa vào đến nhà là Mai đã cất tiếng gọi chị Trang:

- Chị Hai ơi chị Hai, chị đâu rồi?

Trang đang giúp mẹ làm cơm trong bếp, nghe tiếng em gọi, vội chạy ra:

- Chị đang phụ mẹ nấu cơm. Có chuyện gì vậy em?

- Chị lên đây, em có chuyện muốn hỏi chị. - Vừa nói Mai vừa kéo tay chị lên lầu, vào phòng riêng của Mai. Trang vừa bước theo em, vừa tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Gì mà quýnh lên vậy? Có gì thì từ từ mà nói cho chị nghe xem nào.

Mai ấn chị ngồi xuống mé giường, rồi ghé xuống ngồi sát bên chị, thì thầm:

- Để em kể cho chị Hai nghe, mà chị phải giúp em mới được đó nha!

Trang mỉm cười gật đầu, rồi ngồi kiên nhẫn nghe cô em gái út liếng thoắng kể chuyện.

Số là hôm nay ở lớp, thầy giáo cho các em những lời khuyên về các việc nên làm trong Mùa Giáng Sinh. Thầy nói: *"Sau buổi học ngày mai, các em được nghỉ lễ suốt hai tuần, tha hồ nghỉ ngơi và vui chơi với gia đình. Nhưng các em đừng quên dùng thời gian đó vào những việc hữu ích nữa"*. Các em trong lớp đều hớn hở, nhao nhao trò chuyện, kháo nhau về những món quà mình sẽ nhận được trong đêm Giáng Sinh. Thầy yêu cầu cả lớp yên lặng, rồi nói tiếp: *"Một trong những việc thầy muốn*

*nhắc các em là hãy nghĩ đến người nghèo. Vì Lễ Giáng Sinh là dịp để nhắc nhở chúng ta về việc Chúa sinh ra, đến với chúng ta. Mà khi sinh ra, Chúa đã chọn cảnh nghèo hèn nhất trên đời này, cho nên Lễ Giáng Sinh cũng còn được hiểu là Lễ của người nghèo. Vậy các em hãy nghĩ đến họ khi nghĩ đến Chúa Giêsu Hàì Đöng nhé!". Các em lại nhao nhao bàn tán. Có em giơ tay hỏi: "Thưa thầy, nghĩ đến người nghèo là làm sao ạ?" Thầy giáo âu yếm nhìn các em, nhỏ nhẹ: "Có nhiều cách lắm các em. Chẳng hạn như mình có thể bớt tiền mua quà Noel lại, để tiền đó giúp cho những người đói khát. Chẳng hạn mình bớt đi thời gian vui chơi trong mùa lễ, dành ra vài ngày để đi thăm viếng và giúp đỡ các em trong viện mồ côi, những người già cả, cô đơn trong nhà dưỡng lão..." Mai ngồi chăm chú nghe thầy nói. Cô hiểu thầy muốn nói gì, nhưng trong lòng vẫn hơi bối rối vì bớt tiền mua quà Noel lại thì cô làm được, nhưng dùng tiền đó để nuôi những người đói khát thì cô quả thật không hiểu, vì ở cái xứ giàu có này, có bao giờ cô nghe nói ai bị đói khát bao giờ đâu. Gia đình nào cũng có nhà, có xe hơi, có tivi, máy computer và mọi phương tiện cho cuộc sống hằng ngày. Nếu không may có người bị thất nghiệp, không tìm được việc làm khác thì đã có trợ cấp của chính phủ. Cô tự nhủ, hay là mình chọn cách thứ hai: Đi thăm các em mồ côi, người già? Cách này cũng không ổn, vì tuy năm nay Mai đã 13 tuổi và học đến lớp 8, cô vẫn còn là một "em bé" dưới mắt của bố mẹ. Chẳng thế mà mỗi khi bước chân ra cửa để đi học, cô đều nghe tiếng mẹ dặn: "Nhớ cẩn thận nghe con. Lúc nào cũng phải đi chung với các bạn, coi chừng người lạ. Qua đường nhớ trông chừng xe hai bên. Học ra là phải đi ngay về nhà..." Điệp khúc ấy của mẹ, Mai đã thuộc nằm lòng, đến nỗi mỗi khi bước chân ra đến cửa là cô biết sẽ nghe đúng những lời nói đó. Nhưng cô không thấy khó chịu mỗi khi nghe mẹ lặp lại, cô biết rằng đối với mẹ, đó là cách để bà chứng tỏ sự quan tâm đối với cô. Sau khi Mai bắt đầu vào*

tuổi "teen", sau khi đã cẩn thận "tập" cho Mai đi chung, lấy xe, đổi xe nhiều lần, sau bao nhiêu lời dặn dò "cẩn thận, cẩn thận..."; bố mẹ Mai mới chỉ đành phải để cho cô đi một mình từ nhà đến trường. Ngoài ra, tất cả những chỗ cần đi khác, cô đều phải đi chung với bố mẹ hoặc ít nhất là cũng phải có chị Trang, vì "Có chị Hai coi chừng thì bố mẹ mới an tâm", mẹ vẫn thường nói thế. Như vậy thì làm gì có chuyện bố mẹ để cho cô con gái "bé bỏng" được tự do đi làm việc thiện. Tuy suy nghĩ như vậy, nhưng Mai cũng vẫn tự nhủ thầm: "Biết đâu được, có khi bố mẹ thấy mình đã lớn, đã 13 tuổi và học đến lớp 8 rồi chứ đâu còn bé bỏng như khi xưa nữa! Với lại, đây là làm việc tốt, chứ đâu phải đi chơi. Có thể bố mẹ sẽ bằng lòng. Mình cứ xin thử, may ra..." Mai đang suy nghĩ miên man thì nghe thầy nói tiếp: *"Còn nhiều cách khác nữa, các em ạ! Chẳng hạn như mình có thể chia sẻ phần quà Noel cho một người bạn nghèo, hoặc mời họ về nhà dùng bữa với mình trong tiệc vui Giáng Sinh của gia đình. Nhắc đến việc này, thầy mới nhớ cách đây đã lâu, khi thầy còn nhỏ như các em, thầy đã được ba má cho phép mời một người bạn nghèo về nhà vui tiệc Giáng Sinh, thầy cũng đem bớt đồ chơi ra chia cho bạn. Khi ra về, anh cảm động ứa nước mắt, nói với thầy rằng đêm Giáng Sinh đó là đêm đẹp nhất trong đời của anh, vì là lần đầu tiên trong đời anh có được đồ chơi. Cha mẹ anh nghèo quá, lo cho các con miếng ăn còn chưa đủ, nói chi đến việc mua quà. Riêng đối với thầy, đó cũng là một kỷ niệm thật êm đềm làm thầy nhớ mãi!"* Nghe thầy nói đến đây, Mai chợt xoay qua, nhìn về phía cuối lớp, trong lòng nảy sinh một ý nghĩ làm cô mỉm cười một mình...

- Đó, chị Hai thấy không? Nếu thầy không nhắc đến kỷ niệm của thầy thì em đâu có nghĩ ra.

- Mà em nghĩ ra cái gì mới được chứ? - Trang nôn nóng hỏi em.

## Võm OÁ Liu 26

- Thì con Hiền học cùng lớp với em đó.

- Con Hiền học cùng lớp với em thì sao? Chị không hiểu. - Trang càng nóng ruột hơn, hỏi dồn em.

- Bộ chị quên rồi sao? Con Hiền là con gái của cô chú Thông, mình hay gặp ở nhà thờ Việt Nam đó. Bộ chị quên rồi sao?

- Không, chị đâu có quên. Chị vẫn hay chào cô chú và mấy đứa nhỏ mỗi khi gặp ở nhà thờ. Nhưng chị vẫn chưa hiểu ý em muốn nói gì về họ. - Trang đáp lại, có ý giục giã em.

- Thì chị Hai biết, con Hiền với em nó là thằng Quang, đều được sanh ra ở bên trại tỵ nạn, sau khi ba má nó rớt thanh lọc, bị "ngâm" ở bên đó hết mười mấy năm. Mới đây, nghe nói Cộng Đồng mình biết đến trường hợp của gia đình họ, làm đơn xin với chính phủ, và bảo lãnh họ sang Canada. Em nghe nói cô chú đi làm cực lắm! Vì không có nghề gì hết, nên phải đi làm farm, không kiếm được bao nhiêu tiền để lo cho chị em nó. Còn con Hiền vì vừa nhà nghèo, vừa yếu tiếng Anh, nên mỗi khi vô lớp là nó mặc cảm, lúc nào cũng cố ý ngồi ở dưới cuối lớp. Có khi em nghĩ cũng thấy thương, nhưng chẳng biết làm sao giúp. Hôm nay nghe thầy nói, em mới giật mình nhìn xuống, thấy nó tội nghiệp quá! Em muốn mời nó đến mừng Giáng Sinh với gia đình mình, chị thấy có được không? - Mai nói một thôi một hồi, giọng nói vừa xúc động, vừa có vẻ hồi hộp như sợ chị từ chối.

Trang chớp mắt nhìn em:

- Bây giờ thì chị hiểu ý của em rồi. Em ngoan lắm. Nhưng việc này phải hỏi bố mẹ. Chị chưa biết bố mẹ sẽ nghĩ sao.

Mai đáp nhanh:

- Thì chị thưa với bố mẹ dùm em. Chị nói là bố mẹ sẽ nghe mà. Chị giúp dùm em nhé.

Trang gật đầu:

- Ủ, chị sẽ thưa với bố mẹ rồi cho em biết.

Mai nôn nóng:

- Mà em cần biết sớm để ngày mai còn nói với con Hiền. Chị nhớ hỏi bố mẹ hôm nay nha.

Trang vừa gật đầu vừa đứng lên:

- Được rồi, tối nay sau khi ăn cơm, chị sẽ hỏi bố mẹ rồi nói cho em biết liền. Bây giờ chị phải trở xuống bếp để giúp mẹ.

Trang vừa nói vừa đi xuống cầu thang. Mai còn đứng nán lại một chút, trong lòng thấy nao nao niềm thương cảm khi nghĩ đến người bạn nghèo cùng lớp, lẫn trong đó một cảm giác vui vui khi tưởng tượng ra hình ảnh Hiền đến ngồi ăn chung với mình trong khung cảnh ấm cúng của gia đình đêm Giáng Sinh. Mai mỉm cười, ngồi vào bàn học cho đến khi có tiếng chị Trang ở dưới nhà vọng lên, gọi Mai xuống ăn cơm. Cô bỏ sách vở qua một bên rồi chạy xuống ngồi vào bàn ăn với cả nhà.

Sau bữa cơm, Mai lên phòng làm nốt phần bài tập thật nhanh, rồi chạy xuống nhà tìm chị Trang. Trang đang ngồi ở phòng khách với bố mẹ, nên Mai không tiện hỏi, cô chỉ khẽ đưa mắt nhìn chị ra hiệu. Trang nhìn lại em, lắc đầu nhẹ. Mai không hiểu ý của chị, nên dùng mắt ra hiệu để hỏi thêm lần nữa. Trang lại lắc đầu, lần này có vẻ quả quyết hơn. Như vậy là rõ ràng rồi! Mai thất vọng quay trở lên lầu, vào phòng nằm xuống giường, nghĩ đến Hiền mà trong lòng thấy xốn xang vì không có cơ hội để chia sẻ niềm vui Giáng Sinh với bạn. Trước khi đi ngủ, chị Trang tạt qua phòng Mai, nói vồn vện một câu rồi đi ngay về phòng của mình:

- Bố mẹ nói đêm Giáng Sinh là dành riêng cho gia đình, em không nên mời người ngoài.

Mai thấy tức nghẹn trong cổ. Tại sao đêm Giáng Sinh lại chỉ dành riêng cho gia đình? Tại sao thầy giáo dạy Mai làm việc

tốt mà bố mẹ lại không cho phép? Tại sao Chúa đến để đem hạnh phúc cho gia đình Mai mà bố mẹ Mai lại cấm, không cho Mai đem chia sẻ với người khác, nhất là một người bạn đáng thương như Hiền? Còn chị Trang nữa, đã hứa sẽ giúp cho Mai, mà mới nghe bố mẹ nói một câu như vậy đã bỏ cuộc, thật là uổng công Mai lúc nào cũng tin tưởng ở chị. Bao nhiêu câu hỏi tại sao trong đầu làm Mai trần trọc mãi, đến gần sáng mới mệt mỏi thiếp đi được một chút.

Hôm sau đến lớp học, Mai vừa mệt vì đêm hôm trước không ngủ được, vừa buồn vì cảm thấy mình như có lỗi với bạn. Thỉnh thoảng Mai liếc xuống phía cuối lớp, nhìn lên Hiền. Mai thấy Hiền trông buồn hơn mọi ngày, cô có cảm giác như Hiền đang giận mình đã không hết lòng lo cho bạn. Cũng có lần khi Mai nhìn xuống, Hiền lại có vẻ như đang mỉm cười một cách khó hiểu làm Mai vội vàng quay lên, lòng hoang mang tự hỏi: "Có phải vì hôm qua nghe lời thầy giáo dặn dò, Hiền đã nghĩ thế nào Mai cũng sẽ mời mình về nhà, mà bây giờ vẫn không thấy Mai đá động gì đến, nên Hiền giận mà có thái độ, khi thì buồn rầu, khi thì cười mỉa mình hay chẳng?"

Đêm vọng Giáng Sinh, Mai đi nhà thờ Việt Nam với gia đình. Sau Thánh Lễ, Mai nhìn thấy Hiền đi chung với đứa em trai và ba má. Hiền nhìn Mai, mỉm cười, nhưng chưa kịp chào thì Mai đã vội vàng quay đi, làm bộ như đang tìm người nhà, nhưng thật ra Mai muốn tránh mặt Hiền và cơn bối rối trong lòng mình.

Trên đường về, mẹ nhờ bố ghé xe vào một siêu thị mở cửa qua đêm để mua thêm vài thức còn thiếu sót cho bữa cơm đặc biệt đêm Noel. Bố phàn nàn:

- Sao em lại để đến giờ này mới mua? Con gà tây còn nằm ở trong lò, nếu mình chần chừ ở đây lâu thì sẽ cháy mất. Thôi em



với hai đứa nhỏ xuống mua đi, anh chạy về nhà tắt lò rồi sẽ quay trở lại đón.

Mẹ cười gật đầu, kéo Trang và Mai vào siêu thị. Khoảng nửa giờ sau, bố quay xe trở lại đón ba mẹ con về để chuẩn bị ăn mừng Lễ Giáng Sinh.

Mai vào nhà, đi thẳng lên phòng rồi để nguyên quần áo nằm xuống giường, lòng bồi hồi, mắt chớp lên vài cái rồi nước mắt ở đâu tự dung ứa ra. Quả thật cô thấy mình có lỗi với Hiền. Nếu cô không nhờ chị Trang mà tự mình nói với bố mẹ, bố mẹ không bằng lòng thì chịu khó năn nỉ một chút, không được thì năn nỉ nhiều thêm chút nữa, thế nào bố mẹ chẳng mềm lòng mà chiều ý cô con gái cung. Đây cũng tại vì mình tin tưởng chị Trang quá nên đâm ra có lỗi với Hiền và làm mất đi dịp tốt đây ý nghĩa trong đêm Giáng Sinh. Đúng ra như mọi năm, Mai phải vào bếp phụ với mẹ và chị Trang chuẩn bị bữa ăn, nhưng hôm nay buồn quá, Mai nằm lì trong phòng để suy nghĩ. Chắc bố mẹ với chị Trang cũng hiểu Mai đang buồn, hay có khi còn cảm thấy có lỗi với Mai vì đã từ chối một việc tốt cô muốn làm, nên để Mai nằm yên ở trên phòng, không ai lên tiếng gọi cô xuống giúp như mọi khi.

Mai thiếp đi được một chút thì nghe tiếng chị Trang gọi vọng lên từ dưới lầu. Cô uể oải ngồi dậy, vuốt lại mái tóc rồi lững thững đi xuống phòng ăn. Mọi người đã ngồi vào bàn từ lúc nào. Cô nhìn vào bàn ăn và ngạc nhiên, sững sốt như đang mơ ngủ. Ngồi kế bên bố mẹ là vợ chồng chú Thông, và đối diện bố mẹ, bên cạnh chị Trang là Hiền và Quang, em trai của Hiền. Hiền ngược lên nhìn Mai, mỉm cười trìu mến. Mai không hiểu việc gì đã xảy ra, cứ đứng trố mắt nhìn hết người này đến người khác cho đến lúc bố vừa cười vừa lên tiếng:

- Ngồi vào đây đi chứ, con gái cung. Ngồi kế bên bạn Hiền nè. Không phải con muốn mời Hiền đến ăn mừng Lễ Giáng Sinh với con sao?

Mai còn ngỡ ngác, chưa biết phản ứng sao thì chị Trang tiếp lời bố:

- Chị xin lỗi đã dẫu em, làm cho em buồn mấy hôm nay. Nhưng vì thấy em ngoan, biết nghe lời thầy giáo, lại có lòng tốt, biết nghĩ đến bạn của mình, nên chị bàn với bố mẹ làm cách này để dành cho em một sự ngạc nhiên, không ngờ lại làm cho em buồn quá đỗi. Nhưng khi thấy em buồn thì đã lỡ rồi, mọi việc đã sắp xếp, không thể thay đổi được. Chị hy vọng sự có mặt của Hiền sẽ bù lại cho em. Mai chưa kịp nói gì thì chị Trang nói tiếp:

- Mà chị cũng đã đền bù cho em rồi, chị mời cả Quang, em của Hiền đến đây này, nếu không thì em đã có lỗi vì chỉ quan tâm đến chị mà bỏ quên mất đứa em.

Cả nhà cười vang trước câu nói đùa của chị Trang. Mẹ tiếp lời:

- Còn bố mẹ thì mời ba má của Hiền và Quang, như vậy mới đầy đủ cả gia đình và đầy đủ ý nghĩa, phải không con?

Bố tiếp lời mẹ:

- Bố chỉ sợ con không bằng lòng khi bị thiệt thòi vì phải chia phần quà của con cho hai người đấy thôi.

Mai vẫn chưa ngồi xuống, nhưng cô đã hiểu. Thì ra bố mẹ và chị Trang tốt hơn cô đã nghĩ, thương cô nhiều hơn cô đã nghĩ. Mai cũng hiểu ra lý do chị Trang chỉ nói với cô một câu từ chối ngăn ngừa của bố mẹ rồi vội vàng bước ra khỏi phòng. Chắc chị sợ nản nã trong phòng, nhìn thấy nét mặt thất vọng của em, sẽ không cầm lòng được, lộ hết kế hoạch của cả nhà. Mai cũng chợt nhớ ra cái chợ siêu thị mua thêm đồ ăn của

mẹ để bố về nhà đón gia đình Hiền, rồi sau đó, mọi người thân nhiên để Mai nằm trên lầu, hầu thông thả thu xếp mọi việc trong phòng khách cho đến khi Mai được gọi xuống. Ôi, đây quả thật là một âm mưu lừa dối đầy yêu thương!

Hiền đưa tay kéo Mai ngồi xuống ghế bên mình, miệng nở một nụ cười thật tươi và nói khẽ:

- Hiền cảm ơn Mai nhé. Đây là Đêm Giáng Sinh đẹp nhất trong đời của Hiền.

Mai trùi mền nhìn lại bạn, vừa đưa tay quạt nước mắt, vừa nở nụ cười, méu máo:

- Con cảm ơn bố mẹ và chị Trang, nhưng mọi người thương con mà cũng ác với con quá, làm con buồn gần hết cả Mùa Giáng Sinh. Con bắt đèn đó.

Cả nhà cất tiếng cười vang, bố lên tiếng mời mọi người làm dầu, đọc kinh và bắt đầu dùng bữa. Chị Trang quay lại sau lưng, bật đĩa hát. Tiếng cười hòa lẫn trong niềm vui trên từng khuôn mặt, quyện vào lời ca của bài "Đêm Thánh Vô Cùng" từ trong đĩa hát.

Đêm đó, trước khi đi ngủ, Mai quỳ trước Máng Cỏ, nhìn sâu vào tượng Chúa Hải Đồng, thì thầm: *"Lạy Chúa, con nghĩ rằng con làm một việc nhỏ để dâng lên Chúa một món quà nhỏ, nhưng Chúa lại ban cho con một món quà lớn hơn"*.

## GIÚP LỄ

*Tác giả: Duy Hân*

Tôi đâu có thích làm alter boy để giúp lễ. Phải mặc áo choàng thật nóng, phải chấp tay cung kính không dám ngủ gục.

## Võm OÁLiu 26

Thế nhưng, khi tôi hỏi mẹ muốn được tặng gì trong ngày Noel, bà đã trả lời :

- Con chẳng cần mua gì tặng mẹ, mẹ chỉ mong con gia nhập đội giúp lễ của nhà thờ Việt Nam.

Tôi cố gắng vâng lời đi tập lần đầu tiên, nhưng chẳng vui vẻ chút nào. Thầy bạn lên mặt dạy tôi :

- Phải làm thế này, thế này... Muốn giúp lễ phải giỏi tiếng Việt và rất là thông minh!

Tôi tin mình giỏi tiếng Việt và thông minh, nhưng còn lúng túng nên đành im lặng. Thế nhưng chẳng bao lâu sau, tôi giúp lễ thật giỏi và được chọn làm trưởng đội. Có lần cha xứ bị ho, tôi biết tự động rót cho cha ly nước, sau lễ cha xoa đầu cảm ơn tôi. Tôi nhận ra chén đĩa Thánh không cần phải dùng xà bông và nước để rửa như mẹ rửa chén bát hằng ngày, mà chỉ cần lau rồi cất. Bánh Thánh cũng là món duy nhất không cần dùng muổng nữa để ăn mà vẫn tôn kính, trang trọng.

Hôm nay có thầy bạn vừa mới gia nhập vào đội giúp lễ, nó rụt rè chậm chạp, tôi phải dạy nó:

- Phải làm thế này, thế này... Muốn giúp lễ phải giỏi tiếng Việt và rất là thông minh!

Nó nhìn tôi thán phục, tôi thấy thật hạnh diện.

Mẹ ôm tôi:

- Con trai giỏi lắm, cảm ơn con đã tặng mẹ món quà Noel quý nhất.

Tôi rất vui. Được đi giúp lễ là món quà mẹ đã cho tôi, không phải là món quà tôi cho mẹ như tôi vẫn nghĩ.

# CÔ BÉ DA ĐEN

*Tác giả : Khắc Thư*

Sát ở ngay góc phố, nằm giữa những ngôi nhà mới và sạch sẽ là một ngôi nhà hẹp, tồi tàn. Đám trường xuân leo kín cả mái nhà và cả những bức tường hoen ố vì thời gian càng làm cho nó thêm phần cũ kỹ. Trong ngôi nhà đó là một gia đình nghèo ở. Người bố hằng ngày đẩy xe đến ngọn núi cách không xa thị trấn là mấy, đốn củi hầm than đem về bán cho người dân làm nguyên liệu đun nấu và sưởi ấm. Người mẹ thì đi làm thuê cho một lò bánh mì ở đầu con phố. Bé Gerda mới sáu tuổi ở nhà một mình mỗi khi bố mẹ vắng nhà. Trẻ con trong khu phố không chơi với bé vì Gerda khác các bạn ở một điểm: da đen. Phải, bố mẹ của bé là dân da đen, mới di cư về thị trấn này cách đây không lâu vì nạn đói ở quê nhà. Bọn trẻ luôn trêu ghẹo mỗi khi bắt gặp bé ra ngoài.

*“Ông cụ bán than, đen như than*

*Bà già làm bánh mì cháy, đen như than*

*Con bé có nước da đen như than*

*Cả nhà là ba cục than”*

Hằng ngày, bé ngồi trên ban-công, nhìn đám trẻ con chơi đùa với ánh mắt buồn bã. Chỉ khi xế chiều, mẹ về đến nhà, và lũ trẻ phải về nhà tắm rửa, Gerda mới được mẹ cho phép ra ngoài chơi. Bé thích nhất là đến khuôn viên của nhà thờ. Khi nào đi, bé cũng mang theo một ít vụn bánh mì mà mẹ bỏ trong một cái bịch dành cho chim bồ câu. Vì thế, mỗi khi nhìn thấy bé đến, lũ chim không vỗ cánh bay mà dạn dĩ tiến lại gần, có khi còn vùi mỏ vào lòng bàn tay mỗ mỗ những mẩu bánh bé tí. Lũ chim là những người bạn thân thiết nhất của Gerda, bọn chúng không

biết hát những bài hát làm bé buồn mà chỉ gù gù bên bé. Có lẽ chim cũng hiểu, người bạn bé nhỏ kia tuy có nước da màu đen nhưng cô ấy thật tốt bụng. Những chiếc cổ xinh xắn nghênh lên và đôi mắt thì mở to chăm chú, lúc ấy là chúng đang lắng nghe tâm sự của Gerda đấy các bạn.

Mấy ngày hôm nay, mọi người trong thị trấn rộn rã chuẩn bị đón lễ Giáng sinh. Ngôi nhà thờ ở cuối phố được trang hoàng thật đẹp. Những dải băng đủ màu sắc được treo từ ngoài cổng đến đỉnh tháp chuông cao chót vót. Người ta còn làm một ngôi sao mười cánh đặt trên đỉnh tháp nhà thờ. Mỗi cánh sao được uốn bằng những thanh kim loại mỏng nhưng chắc chắn. Họ phủ một lớp giấy bạc và viền đăng ten xung quanh, sau đó còn lắp một bóng đèn nhấp nháy tự động vào bên trong ngôi sao. Ban đêm nhìn từ xa, trông thật giống ngôi sao lạ đã dẫn đường cho ba Vua năm nào. Cây thông cao ba mét đem về từ khu rừng gần đấy cũng được họ trang trí lộng lẫy. Những quả châu đủ màu lấp lánh phản chiếu ánh điện to nhỏ khác nhau, những bóng đèn trái ớt nhấp nháy thật vui mắt. Màu xanh của cây nổi bật cùng với màu đỏ của hoa trạng nguyên kết trên mỗi nhánh làm cho cây thông đẹp như một kỳ quan. Bên trong nhà thờ, họ làm một hang đá bằng những tấm bìa carton sơn màu bạc, điểm xuyết một chút màu đen và màu rêu, trông giống y như thật. Một ít cỏ khô được đặt bên trong, xung quanh là vài cành cây tạo nên vẻ hoang sơ. Bộ tượng gồm Chúa Hài Đồng, Đức Mẹ, Thánh Giuse, ba Vua, vài con bò, lừa, mấy chú mục đồng được sắp xếp ngay ngắn. Trên tấm rèm màu đen, họ rắc một ít nhũ trắng và đính trên đó mấy thiên thần làm bằng xốp, được sơn vẽ thật tỉ mỉ. Nhìn vào hang đá, ai cũng thầm bảo nhau rằng: “Mùa giáng sinh năm nay, hang đá thật tuyệt vời!”

Gerda thích thú nhìn những quả châu đong đưa theo gió. Bé tiến đến gần hang đá, chợt em reo lên khe khẽ:

- Ôi, Chúa Hải Đồng xinh quá!

Gerda tiến sát hơn và thì thầm vào tai Chúa:

- Sinh nhật Chúa sắp đến rồi, Chúa hẳn là rất vui vì được mọi người quan tâm làm cho nhà đẹp nè và cả đồ chơi nhiều nữa. Chúa ơi! Con hỏi Chúa điều này nè, là... là...

Vừa nói, bé quay quanh xem thử có ai hay không. Lúc này, mọi người đang mải bận rộn lo việc trang hoàng cổng nhà thờ, không ai chú ý. Bất ngờ, đôi bàn tay nhỏ bé của Gerda thò vào hang đá và bé Chúa Hải Đồng ra. Bé lấm lét làm một điều gì đó có vẻ nghiêm trọng và gấp rút vì sợ ai đó phát hiện. Lát sau, bé đặt tượng Chúa vào chỗ cũ với nụ cười hạnh phúc.

Một người đàn ông vào hang đá, có vẻ ông ta đang xem xét cách bố trí dây điện đã hợp lý chưa. Như nhìn thấy một việc kinh khủng, ông ta la lớn:

- Ai làm bản tượng Chúa Hải đồng thế này?

Mọi người đều ngưng công việc đang làm dở, chạy vội vào. Một người đàn ông lớn tuổi bực bội quát:

- Tụi nhóc quậy phá hết chỗ nói! Sao lại bôi đen tượng Chúa Hải đồng như vậy. Phải tìm cho ra thủ phạm mới được.

- Lúc nãy tôi thấy con nhóc Gerda lẩn quẩn gần hang đá đó.

- Một người phụ nữ trung niên lên tiếng

- Ừ, tôi thấy nó có vẻ lấm lét làm gì đó đáng ngờ lắm! - Một người khác xác nhận.

- Phải tìm cho ra con bé ấy và đưa đến cho sơ Mary - Một người đàn ông râu ria xồm xoàm cất giọng ồm ồm nói - Phải mách cha mẹ nó nữa.

## Vööm OÁLiu 26

Họ dễ dàng tìm được Gerda đang ngồi cùng lũ chim bồ câu. Một người phụ nữ cầm tay bé lôi thật mạnh đến hang đá. Còn người khác nhanh chóng đi báo cho sơ Mary.

Khi sơ Mary đến, thấy bé Gerda đang thút thít khóc. Sơ nhỏ nhẹ hỏi bé:

- Sao con lại bơi bản tượng Chúa, con có biết làm vậy Chúa sẽ buồn không?

Gerda nói trong tiếng nấc:

- Thưa sơ, Chúa không có buồn, con đã xin phép Chúa rồi.

Có tiếng người xì xào:

- Đừng tin lời con nhóc ấy. Đã phá phách như thế mà còn viện lý do này nọ nữa

- Phải đấy, gọi bố mẹ nó đến đây ngay đi sơ.

Sơ Mary ra hiệu cho mọi người im lặng. Sơ nhìn Gerda một cách trù mến hỏi tiếp:

- Con đã hỏi Chúa thế nào?

- Con hỏi là sao con lại không được trắng như Chúa.

- Và Chúa đã trả lời thế nào?

- Chúa nói, ngày xưa khi sinh ra, Chúa cũng đen vì bị khói rơm bám vào. Nhưng không ai biết điều đó mà cứ sơn màu cho Chúa thật sạch sẽ. Chúa thích những em bé da đen như con, vì nhìn vào con, Chúa thấy đây thật sự là Chúa hồi bé.

- Thế tại sao con lại bơi bản Chúa?

- Thưa sơ, con nghĩ Chúa sẽ rất buồn khi con đi vắng, Chúa không được nhìn thấy màu da đen con nữa. Vì thế con đã làm cho Chúa thành da đen để Chúa nhận ra đó là hình ảnh Ngài ngày xưa.



Sơ Mary cảm động, ôm bé Gerda vào lòng nói:

- Con biết không, Chúa bảo là nếu con dùng sơn như vậy, Chúa sẽ bị ngứa lắm đó. Và Chúa có dặn sơ là, hãy cho bé Gerda làm một thiên thần đứng chầu nơi hang đá để Chúa có thể nhìn ngắm con thỏa thích khi Chúa sinh ra.

Gerda sung sướng cười, đôi mắt long lanh, em reo lên:

- Thấy chưa, con đã nói là Chúa rất yêu màu da đen vì than của con mà!

## ƯỚC MƠ CỦA BA CÂY TÁO

*Tác giả: Sao Biển*

Ngày xưa ngày xưa, ở một vùng đất hoang vắng có ba cây táo mọc lên cạnh nhau. Dưới cái nóng gay gắt của mặt trời miền thảo nguyên bao la nắng gió, thỉnh thoảng mới có được vài cơn mưa ghé thăm chốc lát. Bởi vậy, ba cây táo lớn lên rất chậm, sức sống của chúng chỉ thể hiện qua những cành lá thưa thớt và hình như cũng chẳng đủ sức để đơm hoa kết trái. Bao nhiêu chất bổ dưỡng được hút lên từ mặt đất có lẽ chỉ vừa đủ nuôi cái thân cây xù xì ghi dấu thời gian. Khách bộ hành có đi qua cũng rất ít người dừng chân dưới bóng ba cây táo. Dừng làm chi, bởi bóng mát đâu có bao nhiêu! Dừng làm gì, bởi họ từng nghe kể rằng: ba cây này được mọc lên từ hạt của nửa trái táo còn lại mà khi xưa ông Adong đã vội quăng khi nghe tiếng Chúa gọi trong vườn địa đàng.

Thế rồi một ngày nọ, ba cây táo đã kể cho nhau nghe về ước mơ của mình. Cây bé nhất nói với hai cây kia rằng:

- Em chỉ mong ước được làm một cái máng đựng cỏ đơn sơ thôi. Bởi thân em ngắn ngủn thế này thì có làm gì được. Thôi thì làm một cái máng chứa cỏ, để đêm về cũng được ẩm áp đôi chút trong hơi thở của đám bò lừa.

Cây thứ hai cũng chia sẻ nỗi niềm của mình :

- Em thì lại thích được ngoa du sông nước, em muốn trở thành một chiếc thuyền con lênh đênh chỗ nọ, chỗ kia cho thỏa thích.

Nghe hai cây em bày tỏ, cây táo còn lại cũng mạnh dạn thổ lộ ước mơ của mình :

- Còn anh, anh chỉ muốn được mọc thẳng hướng lên trời, như một dấu chỉ, như một cái mốc, để mọi người có thể nhận biết từ xa. Đây, ước mơ của anh chỉ thế thôi!

Thời gian rất dài lặng lẽ đi qua, ba cây táo vẫn cứ sống trong căn cối, vẫn mong chờ mơ ước của mình được thực hiện. Một hôm có anh mục đồng ghé qua, ngắm nghía ba cây táo. Sau một hồi, anh nhìn cây táo thấp nhất và trầm nghĩ :

- Chà chà, cái cây này ngắn ngắn, chắc làm cái máng ăn cho cái đám gia súc là vừa đây!

Thế là cây táo bé nhất, qua bàn tay cưa kéo, đục đẽo của anh mục đồng đã trở thành cái máng chứa cỏ. Cuộc đời nó cứ êm ái, dần trôi trong tiếng nhai nhóp nhép của bò lừa. Vào một buổi tối mùa đông nọ, cái máng cỏ bỗng giật mình khi thấy có hai người lạ đi vào trong căn lều, nơi nhốt súc vật của anh mục đồng. Người đàn ông sau khi dọn dẹp cho gọn, đã bước đến bên nó. Ông ta cẩn thận lau chùi và chọn lấy ít rơm rạ sạch sẽ lót vào. Sau đó mới thấy ông ta dìu một người phụ nữ đang mang thai bước đến gần bên nó. Nó ngạc nhiên vì chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra. Ô hay! Bầu trời đêm âm u bên ngoài sao bỗng nhiên bừng sáng và nghe như có tiếng đàn hát rất du dương nhỉ?

Xa xa có tiếng lóc cóc, lách cách của đàn chiên bò đang đi về chuồng. Rồi bỗng có tiếng khóc oe oe của một em bé vừa chào đời, lại có cả tiếng ru à ơi dịu dàng trong đêm thanh vắng. Chuyện gì thế nhỉ? Thân thể sù sì của nó bỗng nhiên đã trở thành cái nôi cho em bé nằm ngủ. Vẫn những hơi thở ấm áp quen thuộc của chiên bò như mọi đêm, nhưng giờ đây, sao nó cảm thấy như có một sự huyền nhiệm đang lan tỏa trong căn lều đơn sơ này. Làm sao mà nó hiểu được chuyện gì và biết được em bé nằm trong máng cỏ là ai? Nó chỉ có cảm giác rất sung sướng, rất tuyệt vời trong khung cảnh tuy đơn hèn nhưng thật huyền diệu.

Nó cố gắng nằm im để không làm cho Bé Hải Nhi thức giấc. Ô kìa, miệng Bé đang mỉm cười trong giấc ngủ thiên thần. Đám bò lừa vây quanh cũng nhẹ nhàng phà hơi thở ấm. Cái máng cỏ lim dim theo tiếng ru à ơi của người Mẹ. Nó cảm thấy một niềm hạnh phúc tuyệt vời vô cùng, kể từ khi nó được làm cái máng cỏ đơn sơ, hèn mọn. Ước mơ thật nhỏ bé ngày xưa đã trở thành niềm hạnh phúc vô biên bây giờ. Lúc này nó đã nghe rõ hơn tiếng hát rất du dương, thánh thót trên bầu trời thăm thẳm :

*“Vinh danh Chúa Cả trên trời, bình an dưới thế cho người thiện tâm.”*

\*\*\*

Một thời gian nữa lại trôi qua, cây táo thứ hai đã lọt vào mắt của một bác ngư phủ vào một buổi chiều hè. Bác ta cũng đo đo, ngắm ngắm một hồi lâu. Thế rồi bác ta chặt nó xuống, đem về nhà xẻ ra và đóng thành một chiếc thuyền như mơ ước của nó. Vậy là từ dạo ấy, nó tha hồ được rong ruổi trên sông nước. Một ngày kia, sau chuyến đánh cá, nó ghé vào bờ để chở một Người Đàn Ông trung niên rồi nó được chèo ra khỏi mé sông một chút. Chẳng hiểu Người Đàn Ông đó nói chuyện gì, nhưng

có rất đông người trên bờ: già, trẻ, trai gái lớn bé đều rất chăm chú lắng nghe Ông ấy nói.

Rồi một đêm kia, nó cùng thức suốt với mấy bác ngư phủ để đánh cá mà chẳng lưới được chú cá nào. Mấy bác ngư phủ chán nản chèo nó vào bờ. Nó lại gặp Người Đàn Ông lúc trước và nghe Ông ta bảo:

- Hãy chèo ra và thả lưới bên phải thuyền.

Có một bác làm bầm :

- Úi dào ơi, vất vả cả đêm mà chẳng có gì! Giờ lại bảo thả lưới bên phải với bên trái!

Tuy vậy các bác vẫn vâng lời và lần ấy nó suýt bị chìm vì chờ nhiều cá quá. Ai cũng rất ngạc nhiên về mẻ cá lạ hôm ấy, bởi họ là những ngư phủ đã dày dặn kinh nghiệm. Họ ngạc nhiên cũng phải, vì có đời thuở nào mà lũ cá lại tập trung gần bờ nhiều như thế.

Thế rồi, có một lần, nó nhớ rất rõ, bởi đêm ấy thật là một đêm hãi hùng trong đời nó. Trong cơn sóng gió khủng khiếp, nước biển hồ đã mấp mé tràn vào người nó, cả người nó ướt sũng, nghiêng bên này, ngả bên kia trong cơn sóng dữ. May thay, hôm đó nó cũng chờ Người Đàn Ông kỳ lạ kia. Mấy bác ngư phủ tuy dạn dày trong phong ba bão tố, vậy mà giờ đây hoảng hốt phải cầu cứu, van xin trong khi Người Đàn Ông đó vẫn bình thản yên ngủ. Sau một cơn sóng ập qua, cả người nó đã kêu lên rặng rặc như sắp vỡ tan trong luồng sóng hung bạo. Ấy thế mà khi Người Đàn Ông đó nói như ra lệnh cho thiên nhiên. Tức khắc, cơn sóng gió cuồng phong đã tan biến như chưa hề đã xảy ra! Ông ta là ai vậy nhỉ? Làm sao mà chỉ với một lời nói đã khiến cho sóng gió phải vâng nghe!

Ôi, nó làm sao biết được Người ấy chính là Vua của cả đất trời, vậy thì có sá gì một cơn cuồng phong trên mặt biển! Nó chỉ

cảm nhận được sự bình an vững tâm khi có mặt Người Đàn Ông ấy trên thuyền. Ngày xưa, với ước mơ được rong ruổi trên sông nước, nó đã cảm thấy hạnh phúc lắm rồi. Còn bây giờ, niềm hạnh phúc như được nhân lên gấp bội, khi nó được chở Ông ấy đi khắp miền sông nước bao la, có Ông ấy bên cạnh thì chẳng còn phải lo lắng sợ hãi điều gì!

\*\*\*

Lại một quãng thời gian nữa qua đi, cây táo còn lại càng cảm thấy buồn vì nỗi cô đơn. Ôi! Sao ước mơ của mình vẫn mãi chỉ là mơ ước? Mấy hôm nay, bầu trời u ám nhưng vẫn không có một giọt mưa nào chịu rơi xuống. Mà hình như trong thị trấn đang xảy ra chuyện quan trọng lắm. Nhiều đoàn người tùm nãm tùm ba bàn tán xôn xao về một biến cố gì đó. Cây táo cố chăm chú lắng nghe để quên đi nỗi buồn chán mà cũng chẳng hiểu được gì. Bởi khách lữ hành, họ chỉ đi ngang qua chứ có ai thềm nghỉ lại dưới cái bóng cô đơn của nó đâu. Lúc trước, khi còn đủ cả ba anh em mà chưa ai thềm nghỉ dưới bóng mát của chúng, huống hồ bây giờ chỉ còn mỗi mình nó.

Áy vậ mà một chuyện kỳ lạ đã đến trong cuộc đời nó. Nó còn nhớ rõ hôm ấy là buổi trưa ngày thứ sáu, một tốp người hùng hổ tới vây quanh nó và bảo với nhau rằng:

- Ô! Cái cây này được đây, chặt nó xuống làm hai khúc, rồi đóng lại thành cây thập giá.

Lại có tiếng một người bảo :

- Cây này còn tươi, nặng... Vác sao nổi?

Nghe vậy, cây táo bủn rủn thâm nghĩ: “Ôi thôi thế là đời mình tàn, ước mơ là một cây cao hướng lên trời, là cột mốc cho ai ai cũng phải nhìn. Thế mà, bây giờ lại phải làm cây thập giá cho người tử tội treo lên. Ôi, thật là khốn khổ cho thân tôi!”

Thế nhưng mọi suy nghĩ của cây táo đã dần dần thay đổi, kể từ khi nó thấy người Đàn Ông tử tội đó được dẫn ra từ trong thành. Khắp người Ông ta bê bết máu, máu từ cái vòng gai trên đầu, máu từ các vết roi đòn từng vết ngang dọc khắp cả người. Chỉ còn thấy mỗi ánh mắt hiền từ, chịu đựng. Cây thập giá bằng gỗ táo được đeo gọt sùi sùi, hai người lính khiêng đặt lên vai Ông ta. Cây táo như cảm nhận được sự đau đớn của ông qua lớp da sù sì của nó. Nó thật sự hối tiếc vì chính sức nặng của nó đã ghì chặt bước chân Ông ta. Nó cảm nhận được gánh nặng của nó qua mỗi bước chân loạng choạng. Biết làm sao bây giờ đây? Đã ba lần Ông ngã, đã ba lần nó thấy sự đau đớn tột cùng trong ánh mắt nhẫn nhục của Ông. Máu của Ông đã thấm vào da thịt nó, nó đau xót thầm ước rằng:

- Bây giờ tôi chỉ mong ước được là một cành khô, một cành khô thật nhẹ và êm ái thôi, để chia sẻ phần nào với nỗi đau của Người Đàn Ông kia.

Đường lên ngọn đồi còn khá xa, sợ rằng Người Đàn Ông sẽ chết vì không còn đủ sức vác thập giá. Đám quân lính đã kêu một người đi đường vác dùm. Lên tới đỉnh đồi, đám lính đã xô Người Đàn Ông nằm lên thập giá. Từng nhát búa đóng ghim những chiếc đinh sắt dài vào chân tay ông ta. Mũi đinh nhọn xuyên qua tay chân người tử tội, ngập sâu vào thớ gỗ táo. Máu và nhựa cây hòa lẫn với nhau thành những vệt đỏ bầm, đặc quẹo.

Cây táo thập giá cùng với Người Đàn Ông được dựng lên. Sức nặng của thân người làm cho các dấu đinh như xé toạc các vết thương. Cây táo chưa xót thầm nghĩ: “Thế này là đau đớn lắm đây, không biết ông ta còn chịu được bao lâu nữa?” Giữa lúc ấy, trời đất bỗng tối sầm lại, sấm chớp nổ rền vang với những tia sét rạch ngang dọc khắp bầu trời. Người đàn ông ngước lên và nói: “Sao Cha nữ bỏ con?” rồi ông ta tắt thở.

Đám đông và quân lính khi chứng kiến những sự việc ấy có vẻ sợ hãi. Có mấy người lính bảo với nhau rằng:

- Chúng ta đã giết oan người vô tội rồi... Người này chính là Con Thiên Chúa đấy!

Nghe vậy cây táo thập giá bàng hoàng chột hiệu:

- Ôi, chẳng lẽ đây chính là ước mơ của tôi đây sao? Lẽ nào tôi đã được đứng giữa trời đất với Con Thiên Chúa?!? Từ đây nhân loại sẽ ngắm nhìn và tôn thờ Đấng mà tôi đang là giá đỡ của Người. Ôi, thật là sung sướng và hạnh phúc cho thân phận của tôi! Ước mơ của tôi, ước mơ nhỏ bé của tôi nay đã trở thành sự thật rồi...

Lạy Chúa!

Quả táo ngọt ngào tình yêu mà Chúa tặng ban thưởng khai thiên lập địa, đã trở nên nổi nghẹn ngào khi loài người chúng con cắn chung với lòng bội phản. Hạt táo ngày xưa ấy, những tưởng rằng sẽ tan đi trong cõi hư vô. Thế nhưng, với tình yêu vô biên của Chúa, những hạt táo ấy với những mơ ước dường như rất đơn sơ bé nhỏ - cho dù cũng đôi khi ngã lòng trông cậy - đã dần dần lớn lên trong ân sủng: Cái máng cỏ mọn hèn, cái thuyền gỗ mong manh, cây thập tự sù sì gai góc... Đó là tất cả những ước mơ thật tầm thường trên trần thế của ba hạt táo. Thế nhưng, qua bàn tay quan phòng kỳ diệu của Thiên Chúa, những ước mơ ấy đã được thánh hóa, đã được mời gọi cộng tác trong công cuộc cứu độ trần gian của Thiên Chúa.

Lạy Chúa!

Khi con còn nhỏ, ước mơ của con cũng nhỏ bé và cũng dần thay đổi theo thời gian. Khi con lớn lên, mơ ước của con cũng cao hơn, nhiều hơn. Khi thành công, lúc thất bại, con nào biết mọi biến đổi cuộc đời con đang được bàn tay quan phòng của Chúa nâng đỡ chở che. Khi nắng bên đời dần tắt, Chúa đã

chuẩn bị cho chúng con buổi bình minh rực rỡ nắng mai. Khi ước mơ của con tưởng chừng như khô héo, lụi tàn. Chúa lại ban xuống hồng ân dạt dào khôn nguôi.

Xin Chúa cho những hạt giống ước mơ của đời Kitô hữu, luôn được phát triển mạnh mẽ, nhờ vào hồng ân bao la của Người. Bởi vì không có bàn tay thương yêu của Chúa dìu dắt, đỡ nâng, chúng con sẽ mãi mãi chỉ là những tạo vật mọn hèn, yếu đuối, và những ước mơ của chúng con, cho dù có cao xa đến đâu, cũng vẫn chỉ là mơ ước mà thôi... Amen.

## **LẠNH**

*Tác giả: Trầm Thiên Thu*

Thằng bé đứng xuyên cái nhìn vào trong nhà. Người đàn ông và người đàn bà đang khua chân múa tay, lớn tiếng với nhau. Đứa bé trạc tuổi nó cách đây 5 năm đang đầm ìa nước mắt ở một góc nhà...

\*\*\*

Sáng hôm ấy, ba mẹ nó đã lớn tiếng làm nó thức giấc. Tưởng ba mẹ bàn chuyện làm ăn, nó lại ngủ thiếp đi. Cảnh êm ấm của gia đình những ngày qua đã đưa nó vào giấc mơ thật đẹp, đẹp như cổ tích!

Bừng tỉnh, cảm giác lạnh lạnh vây quanh nó. Căn nhà không rộng lắm mà bỗng trở nên thênh thang quá chừng! Hoang vắng. Nó đi khắp nhà. “Ba mẹ đi làm sao không đánh thức nó dậy?” - Nó chột nghĩ.



Tiếng động trong buồng làm nó nổi da gà. Nhớ lại những chuyện liêu trai đã nghe mẹ kể, nó ã nén tiếng khóc và úp mặt vào tường, tã m tức...

Có cái gì chạm nhẹ vai nó. Nó khóc thét.

– Sao vậy, con?

Nó quay lại, rồi ôm chõàng lấy ba nó.

Một tuần. Một tháng. Rồi một năm. Nỗi mong chờ, cô đơn. Mẹ vẫn không về. Gà trống nuôi con. Không được tiếp tục đến lớp, nó phải đi bán vé số. Và ba nó...! Phải chãng qui luật “chã - nem”?

Người đàn ông rồ máy xe qua mặt nó. Trời mưa từ bao giờ mà ướt cả xấp vé số trên tay nó! Cảm giác lạnh toát chạy dọc cột sống. Cái lạnh về cuộc sống thiếu tình thương của nó còn lạnh hơn...

Áp thấp nhiệt đới chuyển thành bão. Gió giật mạnh. Lốc xoáy. Bão cấp 13. Nó rùng mình khi nghĩ đến trận mưa roi mà tối nay cô nó sẽ đổ trút lên nó...!

Tiếng chuông chiều vọng lại từ nhà thờ gần đó. Nó tần ngần đứng nhìn một em bé nắm tay mẹ, vừa nói vừa cười, đang queo vào nhà thờ...

Nó không có niềm tin tôn giáo, nhưng nó có nghe người ta nói về Công giáo, về Chúa Giêsu, về Mẹ Maria... Nó chột muốn đi học lớp giáo lý mà thằng bạn vẫn rủ nó. Liệu mơ ước của nó có hiện thực? – Nó thâm nghĩ.